

BẢN TIN

CHÍNH NGHĨA

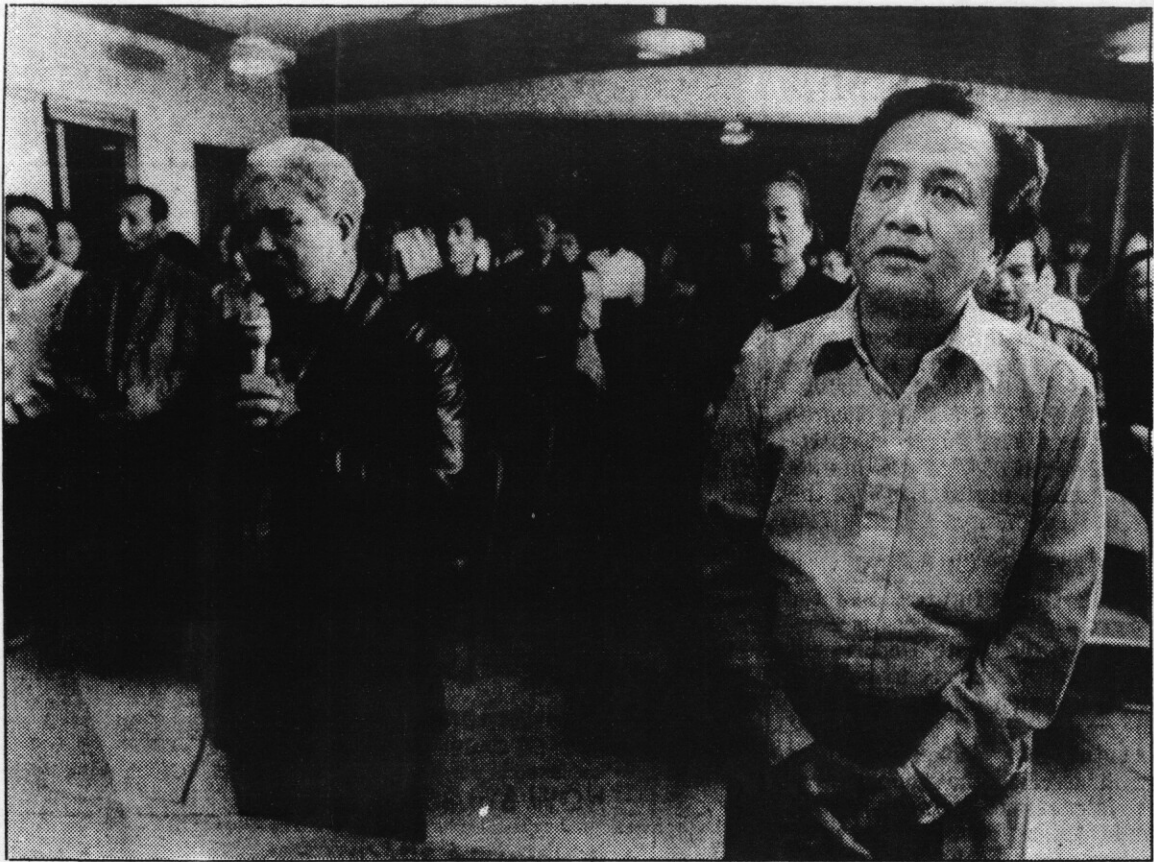
DO ỦY BAN BẢO VỆ CÔNG LÝ và HÒA BÌNH
TẠI GIÁO PHẬN SAN JOSE CHỦ TRƯỞNG



Sau khi Tòa Giám Mục San Jose ra thông cáo giải tán Ban Chấp Hành Họ Đạo. Đích thân Cha Phó NGUYỄN CHÍNH phải đi thu tiền trong thánh lễ. Những dân chúng vẫn tiếp tục ngừng đóng tiền.

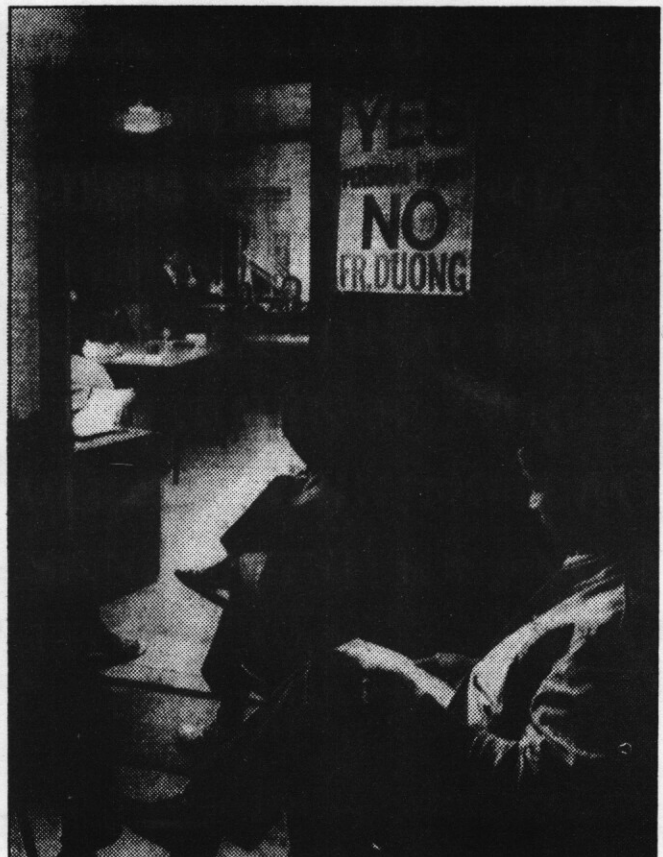
Đại Diện Ủy Ban:

- Ô. TRẦN AN BÀI	- Ô. ĐỖ ĐIỆN THOẠI
- Ô. NGUYỄN VĂN HIỆT	- Ô. PHẠM TIẾN
- Bà NGUYỄN DUY LIÊN	- Ô. VŨ HUYNH TRƯỞNG



LEN LAHMAN

Ông TRẦN CÔNG THIÊN (bên phải) trong một buổi sinh hoạt ban đêm



Ông TRẦN AN BÃI điều khiển phiên họp với số người đông đảo tràn ra ngoài hành lang .
(Xin xem bản dịch trang 17)

“TRÍCH DIỄN VĂN CỦA TIỀN SĨ TRẦN AN BÀI.

đọc trong ngày CÔNG LÝ VÀ HÒA BÌNH tại Họ Đạo Nữ Vương Các Thánh Tử Đạo”

- * HỒI CON CHÁU GIÔNG GIỐNG TIỀN RỒNG
CỦA CÁC THẾ HỆ MAI SAU,
- * HỒI CON CHÁU CỦA CÁC ĐẢNG TIỀN NHÂN
TỬ ĐẠO ANH HÙNG,
- * CÁC CON PHẢI NHỚ RẰNG NGÀY HÔM NAY
ÔNG CHA CHÚNG CON ĐANG LÀM MỘT CUỘC
THAY ĐỔI LỊCH SỬ TẠI GIÁO PHẬN SAN JOSE
NÀY, ĐỂ XÂY DỰNG MỘT GIÁO XỨ VIỆT NAM
ĐẦU TIÊN TẠI ĐÂY NHƯ MỘT HÌNH ẢNH
THƯƠNG NHỚ NGÀN ĐỜI CỦA GIÁO HỘI
VIỆT NAM - MỘT GIÁO HỘI ĐANG BỊ CẤM
CÁCH ĐỦ ĐIỀU: CHỦ CHIÊN BỊ HÀNH HẠ,
CHỦ CHIÊN BỊ ĐUỔI XA ĐÀN CHIÊN, ĐÀN
CHIÊN BỊ BƠ VƠ LẠC LŨNG, THÁNH ĐƯỜNG
SÁNG CHIỀU KHÔNG THÁNH LỄ, BUỒN HIU
THANH VẮNG.

GIÁO DÂN TẠI HỌ ĐẠO NỮ VƯƠNG CÁC THÁNH TỬ ĐẠO SAN JOSE TIẾP TỤC NGUNG ĐÓNG TIỀN TRONG CÁC THÁNH LỄ VÀ NGUNG ĐÓNG TIỀN HÀNG THÁNG CHO HỌ ĐẠO, CHO ĐẾN KHI HAI THỈNH NGUYỆN CHÍNH ĐÁNG CỦA GIÁO DÂN ĐƯỢC TÒA GIÁM MỤC SAN JOSE CHẤP THUẬN

TỜ THÔNG TIN DO BAN CHẤP HÀNH DÂN CỬ ĐƯƠNG NHIỆM LÀ CƠ QUAN NGÔN LUẬN CHÍNH THỨC CỦA HỌ ĐẠO NỮ VƯƠNG CÁC THÁNH TỬ ĐẠO

GIÁO DÂN HỌ ĐẠO NỮ VƯƠNG CÁC THÁNH TỬ ĐẠO TRIỆT ĐỂ TUÂN THEO CÁC QUYẾT ĐỊNH CỦA BAN CHẤP HÀNH DÂN CỬ ĐƯƠNG NHIỆM DO ÔNG TRẦN CÔNG THIỆN LÀM CHỦ TỊCH

THƯ KHÔNG TÊN SỐ 3 CỦA

NHÓM VOICELESS VOICE

(TIẾNG NÓI CỦA NHỮNG NGƯỜI KHÔNG CÓ TIẾNG NÓI)

Chúa nhật 19 tháng 10, năm 1986

Anh Chị Em thân mến,

Nguyện xin bình an của Thiên Chúa ở cùng tất cả anh chị em. Chúng tôi, những người hèn mọn nhất trong Cộng Đồng, xin gửi lời chào thân thiện đến Ban Chấp Hành Giáo Xứ và Ủy Ban Bảo Vệ Công Lý và Hòa Bình. Là những người lãnh đạo, thiết tưởng anh chị em luôn biết chấp nhận và chào đón những ý kiến, quan niệm, cảm tưởng và chia sẻ của giáo dân. Riêng chúng tôi, giáo dân tầm thường, nhận thức bốn phận cần phải liên lạc với anh chị em lãnh đạo mọi tư tưởng, tình cảm và nhu cầu để giúp công việc tông đồ phục vụ của Ban Chấp Hành và Ủy Ban trở nên dễ dàng hơn. Vì lẽ này thư này đã được viết ra, trước tiên cho giới lãnh đạo, sau đó cho tất cả anh chị em Kitô hữu VN khác.

Thư này gồm hai mục đích khác nhau: (1) giới thiệu Voiceless Voice; và (2) trình bày những cảm tưởng anh chị em chúng tôi có về hoàn cảnh đang xảy ra hiện tại trên Cộng Đồng. Hy vọng lá thư nhỏ mọn này đóng góp được một phần nào trong sự cố gắng của Cộng Đồng mỗi lúc mỗi trở nên chứng nhân chân thực của Nước Trời và thầy Giêsu Kitô.

Voiceless Voice là gì và gồm những ai?

Voiceless Voice, Tiếng Nói Của Những Người Không Có Tiếng Nói, sinh ra cho một mục đích duy nhất: kiểm tìm sự thật theo lời đã được dạy: "*Các con hãy hiểu biết sự thật, và sự thật sẽ cho các con được tự do*" (Gioan 8:32). Hơn thế nữa, tiếng nói của chúng tôi là tiếng kết hợp của những người bị buộc phải lặng câm trước nhiều đàn áp, ức hiếp, lợi dụng, bắt công, vãn vãn. Trong xã hội, phần lớn chúng tôi không có quyền hành, tiền bạc, uy tín, thanh danh, thành công, địa vị và học thức. Giữa Cộng Đồng Công Giáo VN, chúng tôi không ai khác ngoài những giáo dân tầm thường và hèn mọn. Việc chúng tôi làm vì danh Chúa Kitô rất thường là việc quét dọn, khuôn vác, chuyên chở, chạy giấy tờ, vãn vãn.

Trong hoàn cảnh thương tình, tiếng nói chúng tôi là tiếng thầm lặng qua lời chia sẻ và cầu nguyện

giữa anh chị em. Chúng tôi cầu nguyện cho Cộng Đồng, Giáo Hội và tổ quốc. Nhưng giữa lúc khủng hoảng hiện nay, khi lòng cay đắng vì những bất công và lo sợ, chúng tôi không còn dần được lòng của chính mình. Tiếng thầm lặng đã trở nên tiếng nài van; và tiếng của chúng tôi đã trở nên tựa thể "*tiếng kêu oan từ cảnh nô lệ của dân Do Thái lên thâu Thiên Chúa*" (Xuất Hành 2:23).

Không nói, không được. Chúng tôi miễn cưỡng đặt bút xuống viết thư từ và bài vở, trong số đó là bài "Suffering Community" mà chúng tôi, vì lời yêu cầu của số đông giáo dân, sẽ dịch lại rất sớm cho anh chị em. Dĩ nhiên chúng tôi sẵn sàng chịu lấy tất cả mọi trách nhiệm trên bài vở. Thế nhưng, để đáp lại lời đòi hỏi của một số anh chị em, chúng tôi xin được miễn "xuất đầu lộ diện." Thiên hạ có thể chửi, và chúng tôi chỉ biết chấp nhận. Người ta có thể cho đó là "nhát gan," và chúng tôi chỉ biết lãnh nhận trong lòng. Thật sự ra chúng tôi muốn ẩn dấu chính mình đi vì hai lý do duy nhất: (1) Qua kinh nghiệm và hợp với bản tính, chúng tôi nhận thấy làm việc tông đồ trong thầm lặng mang đến nhiều kết quả hơn cho công việc. (2) Trung thành với tên gọi "Voiceless Voice," chúng tôi thấy việc trình diện trước công chúng không thích hợp. Tuy nhiên anh chị em luôn có thể liên lạc với chúng tôi qua ông Trần An Bài, người chúng tôi liên lạc trực tiếp qua thư từ và điện thoại. Chúng tôi luôn luôn chào đón mọi ý kiến, cảm tưởng và quan niệm của tất cả anh chị em.

Tiện đây chúng tôi khẳng định Voiceless Voice không phải là một nhóm thứ ba nào đó trong thời buổi hiện tại. Ngược lại chúng tôi không nhất thiết phải thuộc vào một nhóm nào cả. Giai cấp lãnh đạo chúng tôi là Ban Chấp Hành Giáo Xứ VN và giáo quyền của Địa Phận San Jose. Dựa vào điểm này mà xét, chúng tôi có thể được ví như một số giáo dân VN đang trải qua cơn khủng hoảng vì giai cấp lãnh đạo đang có chuyện hiểu lầm lẫn nhau. Mong sao bình an sẽ sớm trở lại trên Cộng Đồng chúng ta. Riêng trong lúc này, chúng tôi chỉ biết gắng làm gì hợp với lương tâm và khả năng. Điều này có nghĩa

chúng tôi chống lại mọi bạo động và lợi dụng quyền hành. Chúng tôi hoàn toàn ủng hộ việc tranh đấu cho công lý và hòa bình bao nhiêu lâu việc này không phạm đến bác ái. Cũng như thế, chúng tôi tán thành đức vâng lời bao nhiêu lâu vâng lời không khiến chúng tôi làm trái lại việc phải và sự thật.

Trong hoàn cảnh khủng hoảng hiện tại, chúng tôi tán thành với hai thỉnh cầu căn bản của anh chị em: (1) thỉnh cầu xin một Giáo Xứ Thế Nhân, và (2) thỉnh cầu xét lại việc bổ nhiệm cha Lưu Đình Dương làm cha chính xứ. Thế nhưng lý do tại sao chúng tôi thỉnh cầu những thỉnh cầu trên không nhất thiết giống như lý do anh chị em cất nghĩa. Nếu ai muốn biết rõ chi tiết, chúng tôi xin mời tham khảo bài "Suffering Community".

Hơn thế nữa, chúng tôi không tự xem mình đại diện cho đại đa số hay thiểu số giáo dân nào cả. Vì chúng tôi không thấy điều này là cần thiết, và sự thật không nhất thiết chỉ có được nơi đại quần chúng. Nói thế không có nghĩa là chúng tôi đang nắm giữ sự thật. Chúng tôi chỉ biết gắng suy nghĩ cẩn thận và cầu nguyện ngày đêm, hi vọng Thiên Chúa sẽ thương ban giúp chúng tôi hiểu được phần nào về sự khôn ngoan của Người. Riêng về mặt thực tế trong cuộc sống hàng ngày, chúng tôi sẵn sàng lắng nghe và đối thoại. Nếu điều nào chúng tôi nói là vô lý, chúng tôi sẽ tức khắc sửa đổi lại. Vì lẽ, như đã nói trên, chúng tôi tin sự thật sau cùng sẽ giải thoát chúng ta tất cả.

Thiết nghĩ lời giới thiệu về Voiceless Voice đã vừa đủ. Nếu anh chị em còn điều chi hỏi han hay nhắn nhủ, chúng tôi rất mong được nghe. Giờ đây chúng tôi xin được phép trình bày một số cảm tưởng về cuộc tranh đấu hiện tại của Cộng Đồng Công Giáo VN.

Trước tiên xin mời anh chị em cùng chúng tôi lắng nghe lời Chúa:

*Phúc cho những kẻ tác tạo hòa bình
vì họ sẽ được gọi là con Thiên Chúa.
Phúc cho những kẻ bị bắt bớ vì sự công chính,
vì Nước Trời là của họ.*

Mt 5:9-10

Và thêm nữa, Chúa dạy rằng:

*Phúc cho các người khi người ta sỉ mạ các
người, và bắt bớ, đặt điều nói xấu đủ điều về
các người một cách lếu láo vì có Ta.
Hãy vui sướng và hân hoan,*

*vì phần thưởng các người lớn thật ở trên Trời:
vì cũng như thế, chúng đã bắt bớ các tiên tri,
tiền bối của các người.* *Mt 5:11-12*

Hơn tất cả mọi lúc, Cộng Đồng nhỏ bé VN nghèo hèn của chúng ta cần biết lắng nghe những lời Chúa dặn dò và chỉ bảo vì lời Người nói thủa xa xưa không ngờ lại hợp vào hoàn cảnh hiện tại của Cộng đồng chúng ta từng chữ một. Chúa phán:

*Nếu ai muốn theo Ta, thì hãy chối bỏ chính
mình, hãy vác lấy khổ giá của mình và hãy theo
Ta.*

Mt 16:24



Tin vào Người, chúng ta thực hiện những gì Người nói khi đứng lên đòi công lý và hòa bình. Và nhìn xem, ngay tức khắc nhiều nỗi u buồn xảy đến cùng chúng ta. Báo chí và ngay cả người đồng hương nhạo báng, đặt điều, sỉ nhục và nói xấu chúng ta. Liền lúc đó, giai cấp lãnh đạo chúng ta bị dứt phép thông công. Ngay cả một số các bậc tu hành được tiếng là am hiểu lẽ đạo cũng còn trách móc và chê bai chúng ta. Còn nhiều điều ê chề khác có thể nói ra nơi đây. Chỉ tội những điều này làm chúng ta tủi hơn trong thân phận bị hiểu lầm. Nhưng, dựa theo Lời Chúa, đó là giá chúng ta phải trả để trở nên nhân chứng của Giêsu Kitô mà người thời nay không còn mấy ai tôn kính. Nếu chúng ta không chịu nổi giá đắt này, chúng ta có thể lia Người, chọn thế gian thay vì nước Trời.

Riêng những người kiên trì tranh đấu vác khổ giá chính mình theo Chúa Kitô, chúng ta sẽ được gì đây? Chúa phán:

*Quả thật, Ta bảo các người: không ai bỏ nhà
cửa, hay vợ, hay anh em, hay cha mẹ,
hay con cái vì Nước Thiên Chúa,
mà lại không lĩnh gấp bội nơi đời này,
và sự sống đời đời trong thời sẽ đến.*

Lucia 18:29-30



Dựa theo tám mối phúc thật mà xét, chúng ta được (1) lời chúc phúc của Thiên Chúa; (2) địa vị con của Người; và (3) Nước Trời. Đó là những phần thưởng Thiên Chúa bảo đảm cho chúng ta. Thiết tưởng cho những ai tin tưởng sự thật vào lễ Đạo, những phần thưởng trên đã quá đủ cho mọi nhu cầu cần thiết tinh thần. Các thánh cũng chỉ muốn thế thôi.

Thế nhưng liệu chúng ta có thật sự tranh đấu cho công lý và hoà bình, hay cho một lý do nào khác? Thiết tưởng chúng ta trước tiên cần tìm một định nghĩa.

Hòa bình có thể được giải nghĩa như sự tự do khỏi mọi hà hiếp, bất công và hận thù. Thần học Công Giáo định nghĩa thêm phần sâu sắc. Theo đó, hòa bình có nghĩa Thiên Chúa, qua hồng ân của Người, giải phóng dân Người thoát mọi tội lỗi (được hiểu là bất công) để họ được một cuộc sống tự do với trách nhiệm trong địa vị con cái của Người.

Công lý có thể được giải nghĩa như khả năng hay quyền hành thực thi điều phải, việc đúng và sự công chính. Theo thần học, công lý có nghĩa sự việc Thiên Chúa, với quyền lực của Người, hằng luôn luôn nâng đỡ kẻ khốn cùng, nô lệ hay bị ức hiếp, và mang đến cho họ một sự tự do chân thật và vĩnh cửu. Bài ca Magnificat của Đức Mẹ nói lên rất rõ ràng về ý chính của công lý (Luca 1:46-55). Chúa là Chúa của công lý vì...

*Người đã ra oai sức mạnh cánh tay Người,
làm cho tan tác lũ kiêu căng lòng trí.
Hạ kẻ quyền năng khỏi ngôi báu và suy tôn
những người khiêm nhường.
Đói khổ Người cho no phỉ sự lành,
giàu sang Người xua đuổi về không,*

Luca 1:51-53

Nói một cách dễ hiểu hơn, hòa bình là khi con người được tự do thoát khỏi mọi nỗi bất công; và công lý là sự thể hiện và thực thi của sự hòa bình này. Hòa bình và công lý phải đi liền với nhau. Chúng ta không thể có hòa bình mà lại không có công lý; ngược lại sự vắng mặt của công lý không đồng nghĩa với sự vắng mặt của một nền hòa bình chân thật. Hơn thế nữa, người Công Giáo tin rằng hòa bình và công lý là hồng ân Chúa ban cho loài người.

Áp dụng những định nghĩa trên cho Cộng Đồng Công Giáo VN hiện tại, trước tiên chúng ta đặt câu hỏi: Phải chăng giáo dân đang phá đi một nền hòa bình chân thật như một số người đã tuyên bố chống lại Cộng Đồng? Theo họ, hòa bình là khi giáo dân phải một mực theo đúng đường lối trật tự do Đức Giám Mục đặt ra. Nói một cách khác, theo họ hòa bình đồng nghĩa với trật tự. Và trật tự xảy ra khi giáo dân VN cúi đầu chịu mọi quyền hành bất công của Đức Giám Mục và rút lại những thỉnh cầu căn bản của Cộng Đồng. Điều này chẳng khác gì một sự khuyến khích giáo dân cam chịu số phận nô lệ trước một quyền hành độc tài. Ai đã đọc qua những bài báo viết chống lại Cộng Đồng sẽ không thấy điều này là lạ lùng gì. Một sự vâng lời tuyệt đối với Đức Giám Mục, đối với họ, xem chừng còn trọng hơn là vâng lời Thiên Chúa khuyến dụ con người mãi mãi tranh đấu cho hòa bình.

Nhưng làm sao có thể trách được những người này vì lẽ có mấy ai chịu bỏ thời gian học hỏi lời Chúa để tìm hiểu thâm thúy ý nghĩa của hòa bình? Ngay cả Chúa Kitô đã một lần phải khóc trước sự hiểu biết nông cạn này. Và để rồi Người phải than thở:

*Phải chi ngày hôm nay, cả người nữa,
người nhận biết được những điều tạo ra hòa
bình!*

*Nhưng hiện giờ điều ấy bị thoát khỏi mắt
người:*

Vì chúng sẽ đến trên người

*những ngày mà thù địch người đóng cừ đập
lũy,
và bao vây người, công hãm người tứ bề.
Chúng sẽ phá bình địa.
người và con cái người trong thành, và nơi
người,
chúng sẽ không để đá còn trên đá,
bởi vì người đã không nhận biết
thời người được viếng thăm.*

Luca 19:41-46

Làm sao trách cứ được những người chống lại Cộng Đồng khi họ đã vô tình quên đi thế nào là tự do? Đọc đi đọc lại những bài báo chống đối giáo dân VN, chúng ta thấy họ cứ nhầm đi nhầm lại nào phải giữ trật tự, phải tránh người ngoại quốc chê bai, phải vâng lời, vâng vâng... Nhưng hiếm thấy mấy khi họ bàn tới ý nghĩa của hòa bình và tự do, công lý và chính trực. Cùng lắm họ chỉ nói chúng ta lạm dụng tự do phá trật tự. Nhưng một khi họ đã đặt trật tự lên trên tự do, thì bất cứ điều gì chúng ta làm có liên quan tới trật tự bất công của Đức Giám Mục, chúng ta đều bị kết án là lạm dụng tự do. Nói cách ngắn gọn, họ gần như không hiểu được thế nào là tự do. Liệu chúng ta, chẳng hạn, xem nền hòa bình hiện đang được cộng sản tàn tụng tại VN là chân thật? Khổ nỗi những người chống lại Cộng Đồng dường như lại thích nhận lãnh loại hòa bình này.



Trên một khía cạnh, họ chẳng khác gì một số người Do Thái thời Chúa sống dưới ách nô lệ của người La Mã. Những người này tưởng tượng cộng tác với đế quốc thực dân sẽ khiến họ được an bình. Họ có ngờ một ngày kia đạo quân La Mã diệt hẳn quốc gia Do Thái và đem bán dân chúng như nô lệ cho những quốc gia khác.

Lời Chúa nói thật đúng. Khốn nạn thay cho những kẻ bị mù quáng trước sự kiện một nền hòa bình chân thật cần phải được xây dựng trên một sự tự do vững vàng. Một ngày nào đó, họ chợt tỉnh dậy và nhận thức được Cộng Đồng Công Giáo VN không còn nữa vì đã bị đồng hóa hoàn toàn, và vì chủ chiên của họ là người bất tài và kém đức. Có lẽ họ, nếu còn chút ít lương tâm, sẽ hối hận và khóc lóc. Nhưng trễ lắm thay vì lẽ lịch sử đi chứ không trở lại.

Hiểu lầm ý nghĩa của hòa bình chưa đủ, những người chống đối Cộng Đồng còn xuyên tạc ý nghĩa sâu xa của công lý. Theo họ, công lý là khi Đức Giám Mục ra lệnh gì, con chiên phải biết ngoan ngoãn tuân theo cho dù điều này có thể đi sai với lương tâm và sự tự do mà tất cả con cái Thiên Chúa đều có quyền hưởng. Họ nguy hiểm theo kiểu sau đây: 1. Vì Đức Giám Mục đại diện cho Giáo Quyền Vatican, và 2. vì giáo quyền Vatican đại diện cho Thiên Chúa, 3. thế nên Đức Giám Mục đại diện cho Thiên Chúa. Vì lẽ này Đức Giám Mục không thể sai lầm. Kết luận: giáo dân phải thực thi những gì Giám Mục đòi hỏi. Ít ra đó là lối nguy hiểm của Ủy Ban Bảo Vệ Đức Tin, Hội Đồng Giáo Dân VN và tác giả bài "Đâu là Sự Thật". Nói một cách khác, những người này xem chừng gắng gượng kiếm đủ mọi cách lý luận Thiên Chúa và Đức Giám Mục không có gì khác nhau. Chúa là Đức Giám Mục, và Đức Giám Mục là Chúa. Vì lý do này, họ cho rằng hễ giáo dân VN mất đi tin tưởng vào Đức Giám Mục đồng nghĩa với mất đi đức tin Công Giáo. Và chống Giám Mục có nghĩa chống lại Thiên Chúa.

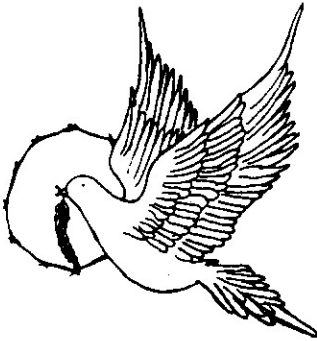
Vô tình khi họ tin như thế, họ đã phạm một tội trọng: tội sùng bái con người thay vì Thiên Chúa. Vì chưng Đức Giám Mục, dù mang chức lớn trong hàng ngũ Giáo Hội, muôn đời vẫn mang thân phận con người yếu đuối. Đức Giám Mục vẫn có thể phạm tội như thường. Và rất có thể Đức Giám Mục đang phạm đến đức công bình và bác ái trong việc đối xử với giáo dân tị nạn khi ngài khẳng khái dùng mọi biện pháp chế ngự vô lý trên dân VN. Ai dám nói hễ là Giám Mục thì không bao giờ biết phạm tội? Phúc

Âm tuyên bố bao lâu còn là người, chúng ta còn phạm tội:

*Nếu ta nói: ta không có tội,
thì ta tự lừa dối mình,
và sự thật không có trong ta.*

Gioan 1:8

Khổ nỗi một số người vẫn còn nghĩ chức tước phẩm phục khiến con người trở nên thánh thiện. Thế nên chúng ta đừng lấy làm lạ khi họ cứ mãi giục mọi người phải đặt Đức Giám Mục Pierre Dumaine lên bàn thờ để sùng bái. Riêng chúng ta chỉ biết thờ phượng một Thiên Chúa. Đối với mọi người khác, chúng ta dựa theo châm ngôn "*Chiếc áo không làm nên một thầy tu*" để đối xử với thiên hạ.



Đĩ nhiên những người chống đối chúng ta sẽ bảo: Đức Giám Mục là đấng đại diện cho Chúa, thế nên không thể sai lầm. Mệnh đề này chứa ẩn nhiều ám chỉ sai lạc mà chúng tôi xin được trình bày nơi đây hai điểm nhỏ.

Thứ nhất, những người này cho rằng chỉ có bậc tu hành mới có quyền đại diện cho Giáo Hội và Thiên Chúa. Quan niệm này sai lầm hoàn toàn là vì lẽ tất cả mọi Kitô hữu đều có bốn phận và trách nhiệm đại diện cho Giáo Hội và Thiên Chúa. Và Đức Giám Mục chỉ là một trong số Kitô hữu. Quyền hành này được ban cho chúng ta qua hai phép bí tích rửa tội và thêm sức mà phép truyền chức thánh của các linh mục không thể nào được sánh bằng.

Điểm sai lầm thứ hai liên hệ đến sự suy luận tư tưởng. Theo những người chống đối Cộng Đồng, đại diện cùng nghĩa với đồng hóa. Vì lẽ này, họ kết án chúng ta chống lại Thiên Chúa khi chúng ta tranh đấu chống lại mọi ỨC HIẾP BẮT CÔNG của Đức Giám Mục. Thế nhưng, liệu điều kết án này hợp tình và hợp lẽ? Theo Thánh Kinh, Chúa là Chúa của tình yêu (1 Gioan 4:8), của hòa bình và công lý (Isaiah 30:18), của

công chính (1 Gioan 2:1), của từ bi (Eph. 2:4), và sự thật (Gioan 5:7). Trong khi đó, liệu Đức Giám Mục có đủ mọi đức tính này chẳng? Trong khi Chúa dùng yêu thương và sự thật để đối xử với người khác, Đức Giám Mục dùng cảnh sát và chó săn để ỨC HIẾP DÂN VN. Xem chừng Đức Giám Mục không thích nghe lời đã phán: "Ai dùng gươm sẽ chết vì gươm" (Mt 26:52). Vì ngoài bạo lực ra, Đức Giám Mục còn gì nữa đâu? Xét về sự tha thứ và từ bi của Thiên Chúa, Đức Giám Mục cấm giáo dân có được thánh lễ tại trung tâm, nơi người tị nạn xem là ngôi nhà tinh thần của họ; dứt phép thông công kẻ này và người kia. Về mặt công lý và hòa bình, Đức Giám Mục mưu toan lật đổ mọi xây dựng cực khổ của người di cư Công Giáo VN. Sau hết, Đức Giám Mục dường như có một quan niệm về sự thật khác hẳn chúng ta. Theo ngài, sự thật có vẻ cần được hiểu như một sự vắng lời mù quáng tuyệt đối của giáo dân. Hễ ngài đã ra lệnh, chúng ta phải theo và không được hỏi lệnh của ngài đúng hay sai. Ấy thế mà lại có những người thích vắng lời mù quáng lạ lùng. Họ sẵn sàng bán linh hồn cho Đức Giám Mục vì lẽ họ sợ hãi bị mang tiếng nếu họ tranh đấu cho công lý và hòa bình.

Những điều chúng ta muốn nói là sự kiện đại diện không có nghĩa là đồng hóa. Hơn thế nữa, vai trò đại diện bao gồm nhiều trách nhiệm mà chưa chắc Đức Giám Mục hiện hành đã làm tròn bốn phận. Những điều vừa được nói trên về Đức Giám Mục DuMaine thiết tưởng đủ khơi ra cho chúng ta một số nhận xét về việc ngài đang thành công hay thất bại trong công việc tông đồ của ngài. Chúa phán: "*Cây được nhận biết qua trái của nó*" (Mt. 12:33). Không ai dám thách thức quyền hành Đức Giám Mục cả. Có điều chúng ta nên hỏi: Phải chăng quyền hành này đã được dùng đúng theo mục đích hợp với tinh thần Kitô Giáo? Khi đặt câu hỏi như thế, chúng ta luôn nhớ lời Chúa:

*Lưỡi rìu đã sẵn gốc cây;
cây nào không sinh quả lành
sẽ bị chặt và quăng vào lửa.* Mt3:10

Tuy nhiên về phần của chính mình, liệu chúng ta có thật sự tranh đấu cho công lý và hòa bình, hay chúng ta đang dẫm trên bước chân của Đức Giám Mục và những người chống đối Cộng Đồng? Hẳn anh chị em không quên lời Kinh Thánh:

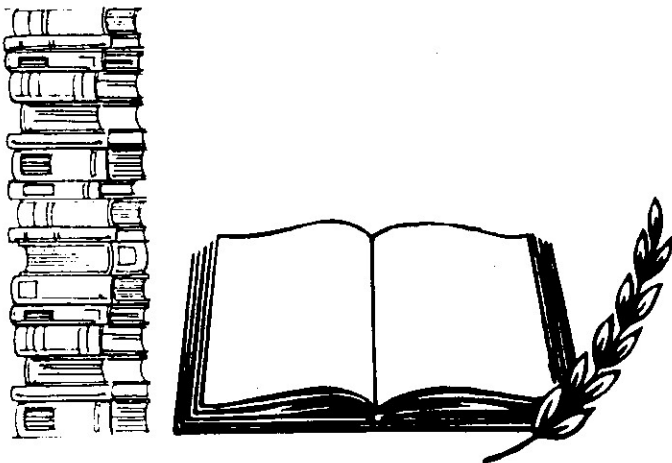
*Các người xét đoán cách nào,
thì bị xét đoán cách ấy;
và các người đong bằng đấu nào,
thì người ta sẽ đong cho các người bằng đấu ấy.*

*Sao người thấy được mảnh dầm nơi mắt anh em,
còn cái xà nơi mắt mình thì lại không để ý!*

Mt. 7:2-3

Dựa vào hai thỉnh cầu chính của Cộng Đồng, chúng ta có thể nói được những điều sau: 1. Chúng ta muốn được một sự tự do lâu dài và bền vững trong việc thờ phượng Thiên Chúa thích hợp với tâm tình và văn hóa Việt Nam. Đó là ý nghĩa hòa bình chúng ta mong mỏi và thỉnh cầu nơi Đức Giám Mục. 2. Chúng ta đòi hỏi nhu cầu căn bản hợp tình hợp lẽ này được thực hiện, hợp với tinh thần tự do mà Thiên Chúa trao ban cho tất cả con cái Người qua bí tích rửa tội. Nói một cách khác, vì chúng ta là Kitô hữu, chúng ta được quyền tự do thờ phượng Thiên Chúa thích hợp với kiểu cách và tâm hồn người VN. Đó là ý nghĩa của công lý chúng ta đòi hỏi nơi Đức Giám Mục. 3. Nếu thỉnh cầu chúng ta đi sai đường lối của Giáo Hội, chúng ta xin Đức Giám Mục cất nghĩa và chứng minh sự sai lầm này. Há Cộng Đồng đã không tuyên bố sự kiện chúng ta sẽ không cố chấp nếu Đức Giám Mục chứng minh được rằng hai thỉnh cầu của chúng ta là sai lầm đó sao?

Dựa vào tất cả mọi bằng chứng và mọi lý lẽ Đạo lẫn đời, chúng tôi vẫn chưa thấy được lập luận vững chắc của bất cứ ai chứng minh được rằng những thỉnh cầu của chúng ta là vô lý hay sai lầm. Cùng lắm thiên hạ chỉ biết lập đi lập lại những nguy biện mà chúng ta vừa xem qua một số. Riêng ai muốn tìm hiểu thêm lập luận của Cộng Đồng mà nhóm Voiceless Voice hiểu như thế nào, chúng tôi xin mời đọc bài "Suffering Community".



Nói cách ngắn gọn, hai thỉnh cầu của Cộng Đồng chúng ta, cho tới giờ phút này, vẫn là những thỉnh cầu chính đáng, có nhiều ý nghĩa, hợp lương tâm và theo đúng tinh thần Phúc Âm. Điều này có nghĩa sự tranh đấu của chúng ta quả thật là một tranh đấu chính cho hòa bình và chính nghĩa. Vì lẽ này, nếu chúng ta thật sự là những Kitô hữu trung thành, chúng ta cần phải tiến mãi trong sự tranh đấu hiện tại. Thiết tưởng điều này sẽ không dễ dàng và thoải mái. Nếu không, Chúa đã không phải chết tức tưởi trên Thập Tự Giá. Và nếu Chúa còn bị thân phận đau khổ này, huống gì chúng ta là đồ đệ của Người? Hẳn chúng ta còn nhớ lời: "*Đồ đệ không hơn được thầy*" (Gioan 13:16).

Vì sự thật là vậy, rất có thể còn nhiều phiền muộn khác sẽ xảy đến cho chúng ta. Nhưng xin hãy nhớ lời Chúa đã dạy:

*Phúc cho các người khi người ta sỉ mạ các người,
và bắt bớ, đặt điều nói xấu đủ điều về các người
một cách lếu láo vì có Ta,
Hãy vui sướng và hân hoan,
vì phần thưởng các người lớn thật ở trên Trời;
vì cũng như thế, chúng đã bắt bớ các tiên tri,
tiền bối của các người.*

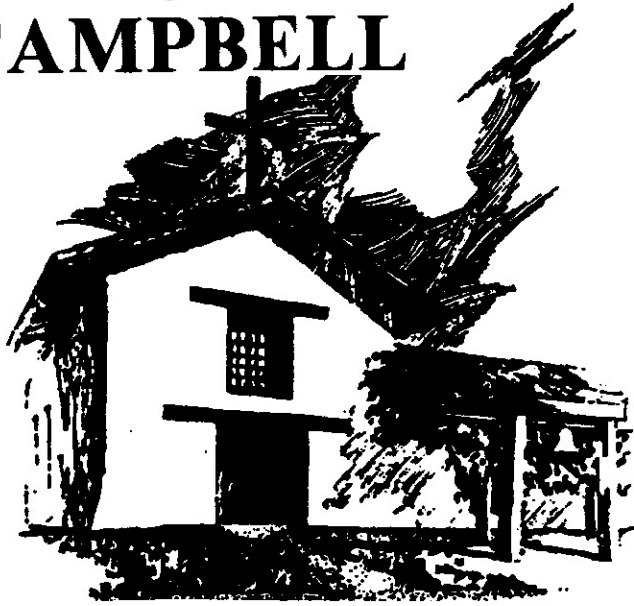
Mt.5: 11-12

Đến đây, Voiceless Voice xin tạm ngưng lời. Còn nhiều điều khác chúng tôi muốn chia sẻ cùng anh chị em. Tuy nhiên vì thư đã quá dài, chúng tôi xin dành những chia sẻ này cho nhiều lá thư khác sẽ được gửi tới sau này cho anh chị em. Nhân tiện đây, có một số giáo dân đã yêu cầu Voiceless Voice dịch bài "Suffering Community" sang tiếng Việt. Xin báo cùng Cộng Đồng chúng tôi hiện đang làm chuyện đó.

Để kết luận, Voiceless Voice xin gửi đến anh chị em thân mến lời chúc phúc của Thiên Chúa: "*Phúc cho những kẻ tác tạo hòa bình, vì họ sẽ được gọi là con Thiên Chúa. Phúc cho những kẻ bị bắt bớ vì sự công chính, vì Nước Trời là của họ*". (Mt. 5: 9-10). Xin kính.

VOICELESS VOICE

SỰ THẬT BIẾN CỔ TẠI CAMPBELL



Những hình ảnh xảy ra trong buổi lễ 9 giờ sáng tại Hội trường Campbell đã ám ảnh tôi suốt gần tuần lễ nay, và hằng đêm tôi thật khó khăn để vỗ về giấc ngủ.

Hình ảnh những người anh em đồng đạo, đồng chủng tộc màu da, nhưng hành động thì lại quá hung dữ, họ đến tham dự Thánh lễ với một âm mưu, một chủ tâm, để đem đến xáo trộn, trong khi Linh mục bề trên Nguyễn Đức Thiệp đang cố gắng ngày đêm hàn gắn những rạn nứt giữa Giáo dân Họ Đạo NVCTTĐ với Tòa Giám Mục. Những người anh em ủng hộ Tòa Giám Mục đã cố tình gây hấn, tạo xáo trộn trong buổi lễ với một ý định nào đó vẫn còn là một dấu hỏi trong đầu óc của tôi, với những sự lý luận yếu kém của một người đàn bà, không sao tôi tự trả lời thỏa đáng cho tôi được. Chồng tôi đã nhiều lần an ủi và khuyên tôi. “Mình hãy vững lòng tin vào Thiên Chúa. Sự thật bao giờ cũng vẫn là sự thật. Chúng ta hành động đúng theo lương tri. Thiên Chúa biết rõ hết ...”

Tôi hoàn toàn tin vào những điều chồng tôi khuyên nhủ, nhưng tôi cũng tin rằng, nếu tôi đem sự thật để nói rõ cho mọi người biết sự việc đã xảy ra trong Thánh lễ tại hội trường Campbell, đó cũng là điều rất ích lợi cho những người muốn tìm hiểu sự thật, và từ sự thật đó, họ có thể tìm ra một lối thoát cho những biến động đã xảy ra gần bốn tháng nay tại Giáo phận San Jose, hoặc ít ra cũng giúp cho những người Công giáo đứng ngoài cuộc hiểu rõ để nhận định đúng đắn phải trái.

Tôi là một Giáo dân thường đi lễ tại Campbell xin được làm một nhân chứng về những sự việc đã xảy ra trong Thánh lễ Việt Nam tại hội trường Campbell như sau:

8giờ30 vợ chồng tôi có mặt tại bên ngoài hội trường Saint Lucy, Campbell, thì đã có sự hiện diện của ông Trưởng Khu Lê Văn Ý. Ngay lúc đó một số người ủng hộ Đức Giám Mục tiến đến, họ vừa đi vừa chửi bới, trong những người này tôi nhận ra được có hai bà đã đi lễ chiều thứ bảy tại Our Lady of Peace, hai bà này là những người đã tích cực thóa mạ cũng như hăm dọa đánh đập phó trưởng khu tại nhà thờ Our Lady of Peace tối hôm trước. Sau này tôi được biết hai bà này là bà H. và bà S. Sau đó, vợ chồng tôi và ông Ý bước vào bên trong Hội trường, những người ủng hộ Tòa Giám Mục cũng từ từ vào hội trường, ước lượng khoảng 20 người, mỗi người đi vào tự động lấy ghế xếp chỗ cho mình. Tôi nghe họ bảo nhau ngồi những hàng đầu để dễ bề hành động.

Trong lúc này, bà H. và bà S. không ngừng chửi rủa, những câu chửi càng lúc càng nặng nề và khó nghe, xen lẫn là những lời đe dọa đánh đập, tôi thấy có sự hiện diện của các ông Trưởng và phó trưởng khu Campbell ... do dân bầu lên, đang sửa soạn bàn thờ cho buổi lễ. Những người ủng hộ Tòa Giám Mục đến càng lúc càng đông, đàn bà thì chiếm hết hai hàng ghế đầu, một số đàn ông ngồi hàng ghế bên trái, đối diện ban thánh ca và một số thanh niên án ngữ hai cửa và phía sau hội trường.

8giờ45 họ xướng kinh. Vào khoảng 5 phút sau Linh mục Đỗ Văn Đỉnh từ từ bước ra từ phòng áo, và bắt đầu buổi lễ trước 9 giờ, trong lúc những người ủng hộ Tòa Giám Mục đã đến hoàn toàn đông đủ, tôi nhận thấy có rất nhiều khuôn mặt lạ từ xa đến, còn những Giáo dân đi dự lễ ở đây hàng tuần giờ này mới tiếp tục đến. Thánh lễ bắt đầu một cách bất ngờ, trong bầu không khí ngột ngạt, nặng nề.

Giáo dân rước lễ vừa xong, tôi nhìn thấy ông Xương Phó trưởng khu tiến lên về hướng bàn thờ. Ngay sau đó, một người đàn ông bám sát theo ông, người đàn ông này ghé lại nhờ to với những bà ở hàng ghế đầu, trong đó tôi nhận ra có bà H., bà S., bà L. và nhiều bà khác Khi đó ông Xương bắt đầu nói: “Xin mọi người đứng để cảm ơn chịu lễ”, lời nói vừa dứt, người đàn ông đi sau ông Xương bắt thần khóa lấy một tay của ông Xương, cùng lúc, một người đàn ông khác khóa tay còn lại. Tất cả

những người ngồi ở hàng ghế đầu đều đổ xô lên đánh vào bụng, ngực ông Xương, tôi không hề thấy ông Xương đánh trả lại, cử chỉ nhịn nhục và ôn hòa của ông Xương đã làm tôi cảm xúc và kính phục. Sau này tôi được biết hai người đàn ông khóa tay ông Xương là ông Chính và ông Hiền. Trong lúc sự việc xảy ra, bà Văn thấy chuyện bất bình, liền đứng dậy ngăn cản, thì bị nhiều người khác bao vây. Thế rồi những người ủng hộ Tòa Giám Mục ùa lên đông đảo gây nên một cảnh hỗn loạn, tiếng người nói hòa lẫn trong tiếng chửi rủa. Trong khoảnh khắc một người đàn bà nằm trên thềm hội trường, tôi đến gần và nhận ra đó là bà Văn. Đột nhiên có một tiếng người đàn ông nói: “Phe họ có một người bị đánh ngã, một người bên ta phải nằm xuống ngay đi”, ngay sau đó một người đàn bà phía bên ủng hộ Tòa Giám Mục nằm lăn xuống mà không hề bị ai đánh đập. Tôi được biết bà này là bà T., bà đã cố tình nằm lăn ra thềm hội trường với chủ đích vu oan cho người. Thấy chuyện bất bình tôi phân trần: “Bà này, tôi thấy không ai đánh bà mà sao bà nằm lăn ra đó”. Một người đàn ông lớn tiếng gạt qua lời nói của tôi: “Nằm yên đó! Để cảnh sát đến làm biên bản”. Khoảng vài phút trôi qua, bà T. nằm đã lâu và định ngồi dậy, một lần nữa người đàn ông này lên tiếng: “Hãy nằm yên đó”, tôi thấy trên khuôn mặt của bà T. thể hiện một sự xấu hổ về việc mình đã làm, do đó bà đưa tay lên che mặt, nhưng vẫn hé mở một mắt để quan sát chung quanh.

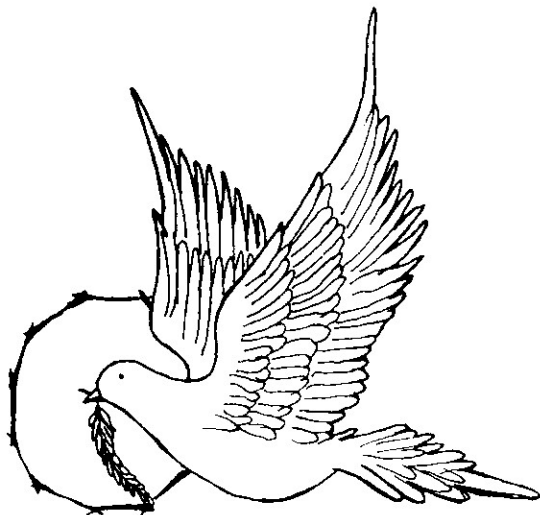
Sau khi xe cứu thương đã chở hai người đàn bà đi bệnh viện, bà H. lại nói với Cha Chủ tế một cách lặt lọng: “Cha thấy không, mọi chuyện đều do tội nó gây nên ...”. Con uất ức của tôi dâng lên, nhưng nghĩ lại, chủ trương ôn hòa của các anh em trong Họ Đạo tôi dẫn lòng mình xuống và bỏ ra ngoài.

Khi Giáo dân ra về gần hết, vợ chồng tôi cùng sửa soạn ra xe. Đột nhiên một thanh niên trong nhóm ủng hộ Tòa Giám Mục đến nói với cảnh sát những điều gì đó, tức khắc cảnh sát tiến thẳng đến bãi đậu xe, chúng tôi vội đi theo sau, những người cảnh sát này đến hỏi ông Ý điều gì đó mà tôi không rõ, và sau đó họ còng tay ông Ý và dẫn đi.

Sau khi tạm giữ và phỏng vấn, có lẽ cảnh sát Campbell không thể tìm ra được một lý do nào đích đáng để bắt giữ ông Ý, họ đành để ông Ý ra về.

Là một nhân chứng được thấy tận mắt, nghe tận tai những điều đã xảy ra trong Thánh lễ Việt Nam vào sáng Chủ nhật tại Campbell, tôi muốn góp một tiếng nói cùng mọi người. Hành động, mưu kế độc ác của nhóm người ủng hộ Tòa Giám Mục đã thể hiện một cách rõ ràng, đi ngược hẳn với những điều đạo nghĩa, tình người mà họ vẫn luôn luôn đề cao trong lý thuyết.

Một Giáo dân - Mộng Hoa
Santa Clara



Đem CHÍNH NGHĨA
đề' thấ'ng hung
tân,
Lấy CHÍ NHÂN
mà thay cớ'ng
bạo.

VÂNG LỜI HAY KHÔNG VÂNG LỜI



HỒ SINH GIANG TỬ

(Kỳ 3)

Cho tới đây chúng ta đã tìm hiểu về hai chủ thể truyền lệnh và nhận lệnh, về khía cạnh xét đi và xét lại trong tất cả mọi trường hợp. Giả thiết rằng Bề Trên không độc đoán, Bề dưới không nịnh bợ lại không xu thời, không cố chấp thì ta vẫn còn một yếu tố quan trọng nữa cần được nghiên cứu trong sự vâng lời đó là lệnh truyền. Lệnh truyền chính đáng mới làm nên vâng lời đích danh.

VÂNG LỜI ĐÍCH DANH

Muốn hiểu đức vâng lời đích danh tưởng cũng nên ghi lại quan niệm tổng quát về nhân đức. Theo Thánh Toma trong cuốn “Tổng Luận Thần Học” (Summa Theologica, I-II, Q. 49-89) Thánh Tiến Sĩ chia tất cả những nhân đức làm ba thứ: nhân đức thuần trí, nhân đức thuần lý, và nhân đức luân lý. Nhân đức thuần trí (intellectual virtues) như lòng yêu khoa học, nghệ thuật, triết lý ... nhân đức thuần lý (theological virtues) có đối tượng là Thiên Chúa tức Đức Tin, Cậy, Mến. Nhân đức luân lý (moral virtues) được phân làm bốn nhóm chính gọi là nhân đức căn bản (cardinal virtues): Khôn ngoan, Công bình, Tiết độ và Can đảm. Trong nhóm Công bình có Mộ đạo và Vâng lời. Trong nhóm Tiết độ có Trong sạch, Khiêm nhường, Hòa nhã. Sở dĩ Thánh Tôma đặt vâng lời trong nhóm Công bình vì vâng lời không gì khác hơn là làm trọn công việc mà kẻ dưới mắc trả với bề trên tức là Thiên Chúa và Đại diện chân chính của ngài.

Vâng lời chính đáng đòi hỏi một lệnh truyền chính đáng. Mệnh lệnh là luật được diễn tả bằng nhiều lối khác nhau và nhiều cung bậc khác nhau. Đặt sai một cung bậc thì sự vâng lời có thể là không vâng lời và ngược lại. Luật được chia làm hai: Luật tự nhiên và luật thiết định. Luật tự nhiên (natural

law) là luật được ghi khắc theo lương tri con người như làm lành lánh dữ, làm cho người những sự mà ta muốn người làm cho ta. Luật thiết định (positive law) là luật được ấn định bằng văn từ. Trong luật thiết định có thiên luật (divine law) là chính Chúa ban cho nhân loại qua trung gian là Môse và Giêsu con ngài, Giáo luật (church law) tức là Lục điều và bộ Giáo luật (Canon of Law) của Hội Thánh, Dân luật là luật chính quyền hợp pháp ban hành.

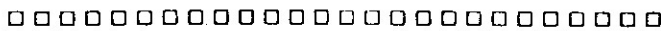
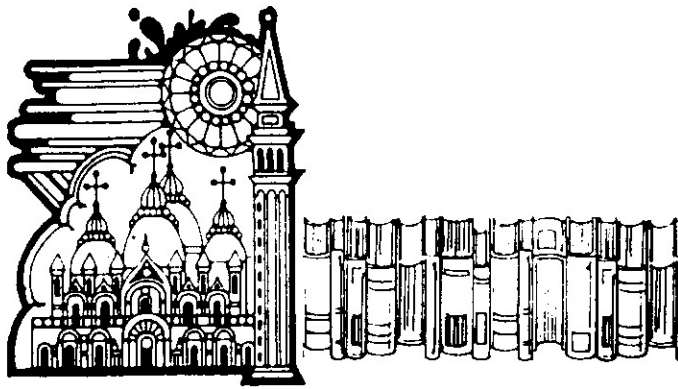
Thánh Phaolô biện luận rất rõ rệt cả về thiên luật lẫn giáo luật như sau: “Anh em đừng mắc nợ nhau điều gì, ngoài ra tình yêu mến. Vì kẻ yêu người đã làm trọn lẽ luật. Vì các điều như chớ ngoại tình, chớ giết người, chớ trộm cắp, chớ tham muốn và nếu có hịch truyền nào khác, thì đều tóm lại nơi một lời này: Người hãy yêu mến đồng loại như chính mình. Yêu mến hẳn là không làm hại người đồng loại. Vâng yêu mến là chu toàn cả lẽ luật.” (Rm. 1, 8-10)

Ngay cả dân luật, Thánh Phaolô cũng minh định: “Đối với quyền chức hiện dịch, mọi người hãy biết phục tùng. Vì không quyền bính nào mà lại không do tự Thiên Chúa, và những quyền chức hiện hữu đã do Thiên Chúa thiết định. Cho nên ai chống lại quyền bính là đối địch với điều Thiên Chúa qui định ... Vì lẽ đó mà anh em nộp thuế. Họ phụng mệnh Thiên Chúa mang trách nhiệm về việc ấy. Nợ gì với ai, hãy trả cho người ấy: sưu cho người đòi sưu, thuế cho người đòi thuế, sợ người phải sợ, kính người phải kính” (Rm 13, 1.2.6.7)

Ở đây ta không bàn khi nào là một chính quyền hợp pháp mà đặt ở phạm vi đang được tranh luận tức là vâng lời trong khuôn khổ giữa Giáo Hoàng – Giám Mục – Linh Mục – Giáo Dân.

Trong sách Thần học tu đức, Linh mục Adolphe Tanquerey (Ascetical and Mystical Theology, No 1061) đặt giới hạn cho mệnh lệnh vào hai trường hợp sau đây:

“1. Thật rõ ràng không ai bị bắt buộc hoặc được phép vâng lời Bề Trên khi ra lệnh rõ rệt nghịch lại thiên luật hoặc giới răn. Trong trường hợp này chúng ta nên lặp lại lời Thánh Phêrô: “Chúng tôi phải vâng lời Thiên Chúa các ông”, đây là lời xác nhận và biện minh thái độ người Công giáo chống lại chế độ bạo tàn. Cũng vậy, không phải theo, nếu lệnh truyền quá sức khả năng thi hành vì không ai bị bắt buộc điều mình không có thể làm. Trong trường hợp hồ nghi, vì chúng ta dễ dàng chạy theo ảo tưởng, nên phải theo nguyên tắc: Khi hoài nghi thì sự giả thiết nghiêng về phía Bề Trên.”



“2. Nếu Bề Trên truyền lệnh vượt ngoài khả năng quyền bính thí dụ cha mẹ chống đối ơn kêu gọi của con cái, tức đã đi ngoài quyền hạn của các ngài nên con cái không buộc phải vâng. Cũng thế, đối với Bề Trên của một dòng tu khi ra lệnh vượt quá giới hạn luật lệ và hiến pháp đã ấn định quyền bính của Bề Trên”.

Ngoài những trường hợp đó ra, là Bề Dưới ta phải vâng lời Bề Trên. Ta có quyền và đôi khi có bốn phận thừa trình những điều mà ta thấy rằng sai lầm, lỗi lầm hoặc lợi ích hơn: Tuy vậy lời nói cuối cùng là của Bề Trên không phải là Bề Dưới. (Le dernier mot est au Supérieur). Bề Trên còn phải hiểu là Bề Trên của Bề Trên. Và Bề Trên nhất của các Bề Trên là Thiên Chúa. Ý Chúa đã biểu lộ trong Kinh Thánh và Thánh Truyền. Bất cứ một quyền bính nào đi ngược những hiểu dụ ấy đều không có giá trị. Thánh Phaolô khẳng định “Nếu có một Thiên Thần xuống giảng cho anh em một phúc âm khác với điều tôi rao truyền thì thiên thần sẽ bị tuyền thồng.”

Tôi lấy làm cảm động về chuyện Cha Damien một linh mục tự nguyện hiến cuộc đời cho người phong cùi. Với ơn Chúa đặc biệt, Cha đã có tâm nguyện đến phục vụ cho những người xấu số nhất trần gian. Bởi vậy sau ngày thụ phong Linh mục, Cha đã đem ý nguyện này thưa trình với Đức Giám Mục Địa Phận. Đức Giám Mục thoát nghe cứ tưởng như trên mây: sao có chuyện lạ lùng vậy. Ngài không tin và coi đó chỉ là lòng cảm hứng bỗng bột của Linh mục trẻ mới chịu chức, nhưng không để Cha Damien thất vọng, ngài chỉ kết thúc buổi gặp gỡ:

— Cha cứ về cầu nguyện, tôi sẽ cho Cha biết sau.

Trong cuộc tìm hiểu về Cha Damien qua các giáo sư và giám đốc Đại chủng viện cũng như qua các bạn hữu và gia quyến của Cha. Đức Cha nhận thấy Cha Damien có một ước nguyện nghiêm chỉnh, có

một lòng đạo đức sâu xa. Và cũng sau nhiều trao đổi giữa Đức Cha và Cha Damien, một quyết định đã thành hình: Cha Damien được lệnh giám mục về coi sóc các người cùi ở đảo Monocai.

Trong cuộc tiễn đưa người anh hùng tử đạo âm thầm về nơi nhiệm sở, có cả Đức Giám Mục cùng đi. Sau nhiều ngày lênh đênh trên biển cả, hòn đảo Monocai xuất hiện. Đức Giám Mục cầm lấy tay Cha Damien và nói:

— Hỡi Cha Damien. Cha nhớ rằng Giám Mục không có quyền truyền lệnh Cha về đây.

Cha Damien khiêm tốn trả lời:

— Ơn Chúa sẽ ở với con, xin Đức Cha yên tâm.

Câu nói của Đức Giám Mục cho ta biết những đáng thánh ở với nhau nó đẹp như vậy đấy. Cả Bề Trên lẫn Bề Dưới cùng đi tìm thánh ý Chúa để thực hành chứ không áp bức nhau, không áp lực nhau.

Cùng trong sách của Cha Tanquerey số 1065, 1066, 1067 còn nói thêm ba đặc tính của vâng lời đúng nghĩa:

1. Siêu nhiên: lý do để ta nghe lệnh là Thiên Chúa. Và ta nhìn Thiên Chúa qua Bề Trên. Thánh Phaolô khuyên nhủ: “Con cái hãy vâng lời cha mẹ trong Chúa: vì đó là điều phải. Hãy thảo kính cha mẹ người. Lệnh truyền ấy là lệnh truyền thứ nhất có kèm thêm lời hứa: Ngõ hầu người được phúc và hưởng thọ trên đất. Những người làm cha đừng chọc tức con cái, nhưng hãy dưỡng dục, biết răn bảo sửa dạy theo đạo Chúa! Nô lệ, hãy vâng phục các người làm chủ đời này, biết kính run sợ, một lòng đơn thành thật tinh, như thể vâng phục Đức Kitô” (Eph. 6, 1-4). Thánh Ignatiô viết cho dòng của ngài ở Bồ Đào Nha: “Sự thật là chúng ta buộc vâng lời Bề Trên không phải vì sự khôn ngoan, lòng tốt hoặc vì bất cứ đặc tính nào Chúa ban cho Bề Trên, nhưng chỉ vì Bề Trên là đại diện Thiên Chúa” (Thu 120). Quả vậy nếu ta vâng lời Bề Trên vì ta hợp, ta thích, ta vui, ta theo, thì còn gì là công nghiệp.

2. Bao quát: nghĩa là ta vâng lời bao lâu Bề Trên muốn. Thánh Phanxicô-Salê nói: “Vâng lời đời ta làm tất cả những gì đã được truyền dạy một cách đơn sơ mà không cần xét tới lệnh truyền ấy hay hoặc không hay nhưng luôn tin tưởng rằng người truyền lệnh có quyền ra lệnh và lệnh nhằm liên kết ta lại với Chúa” Tuy vậy Thánh Nhân tiếp luôn: Nếu lệnh Bề Trên rõ ràng nghịch phản với luật Chúa thì không có bốn phận phải theo. Thánh Tôma đã nói:

“Vâng theo một điều phản luật là một việc làm bất chính.”

3. Trọn vẹn: Trong nghĩa trọn vẹn bao hàm bốn đặc tính: mau mắn, tỉ mỉ, kiên trì và vui vẻ. Thánh Benadô diễn tả sự mau mắn như sau: “Người vâng lời đúng nghĩa không biết do dự, không sợ tái tục, không có trì hoãn, không chờ hồ hoán; mắt hướng về trước, tai ngóng lắng nghe, lưỡi tung lời nói, tay sẵn sàng làm, chân hồng bước chạy; người ấy chú tâm xem có lệnh truyền là thi hành”. Sự tỉ mỉ thực hiện mọi khía cạnh của lệnh truyền đã được Chúa Giêsu nói: “Một chấm, một phảy của luật sẽ không qua cho đến khi được hoàn tất” (Mt, 5-18). Lòng kiên trì rất đáng trọng. Thánh Phanxicô Salê giải thích: “Để làm một việc cách vui vẻ theo lệnh truyền của Bề Trên trong một lần thì đó không khó là bao; nhưng khi Bề Trên truyền cho ta: Con hãy làm điều ấy luôn luôn trong suốt cuộc đời của con thì đó thực là nhân đức và thực là khó khăn” (Spiritual Conference, 9, tr. 191). Sự vui vẻ chỉ có khi được tác động bởi tình yêu. Ở đây ta có thể nhắc lại một câu nói của Thánh Augustinô: “Ở đâu có tình yêu thì không có khổ nhọc, và nếu có khổ nhọc thì yêu luôn cả khổ nhọc đó.”

Vậy thì vâng lời mù quáng là sao? Có những người đề cao loại vâng lời này như tột đỉnh của đức vâng lời công giáo, bởi vì trong loại vâng lời chủ thể nhận lệnh đã hiển dâng luôn sự hiểu biết của mình cho Bề Trên. Theo tôi, lối vâng lời này có thể hiểu được trong một tình thế bình thường, trong một tu viện đạo đức, với một bề trên đã có lịch sử thánh thiện. Chứ trong thời đại chúng ta khi mà Tổng Giám Mục Marcinkus dính líu vào vụ biển thủ 1 tỉ 400 triệu mỹ kim của ngân hàng Banco Ambrosiano (xem St Peter's Banker của Luigi Difonso), khi mà có Hồng Y Jean Villot trong hội kín Tam Điểm đã lên được chức Quốc Vụ Khanh (xem Masonic Register of Italy, 1978), khi mà có Hồng Y Cody, Chicago toa rập giết Đức Giáo Hoàng Gioan Phaolô I (xem In God's Name của David Yallop) khi mà có các giám mục chạy theo cộng sản (xem Christ du Monde 6, 1974) khi mà các nhà thần học không tin Chúa Kitô, quyền Giáo hoàng, Mẹ Maria đồng trinh, mà vẫn phây phây (xem Crises Facing The Church của Raymond Brown) thì sự vâng lời mù quáng, khoán trắng cho Bề Trên là một điều không hợp thời và cũng đáng ngại.

Đàng khác vâng lời cũng là một hành vi nhân linh. Một hành vi nhân linh đòi ý muốn và hiểu biết.



Vất bỏ hiểu biết mà chỉ còn ý muốn theo lệnh thì cũng là điều đáng chúng ta suy nghĩ trên phương diện thần học tu đức mà người viết hôm nay không muốn đi sâu vào vấn đề này.

KHÔNG VÂNG LỜI VÀ NHỮNG XUYẾN TẠC

Chống lại với vâng lời là không vâng lời. Nhưng không có nghĩa hễ không vâng lời thì đều là ly khai (ly giáo), rớt đạo (phản giáo). Ở Việt Nam trước khi mất nước, một thời rất xao động vì vụ án Vinh Thanh, tỉnh Phước Tuy ở địa phận Nha Trang. Cha Nguyễn Viết Khai bị treo chén (huyền chức) nhà thờ Vinh Thanh bị đóng cửa. Nội vụ là cha sở và giáo xứ Vinh Thanh bắt công trong việc ức hiếp một người ngoại giáo tên Chín cho ăn cướp đất của họ. Đức Cha Nguyễn Văn Thuận bắt hoàn trả hoặc bồi thường, nhưng Cha Khai và giáo xứ chống đối, không tuân lệnh, nên Đức Cha huyền chức Cha Khai và đóng cửa nhà thờ Vinh Thanh. Thời ấy chẳng thấy ai nói Cha Khai và giáo dân Vinh Thanh ly khai, rớt đạo. Trái lại hai Cha Việt Nam ở Trung Tâm bị rút, nhà thờ bị đóng cửa, hai lãnh đạo của Cộng đoàn, ông Thiện và ông Bài bị phạt tuyệt thông (!) thì nghe loạn lên rằng ly khai với rớt đạo. Nhân dịp này tôi muốn làm sáng tỏ mấy danh từ ly khai, rớt đạo.

Giáo luật 1983 khoản 751 có định nghĩa sau: *Heresy is the obstinate denial or doubt, after baptism, of a truth which must be believed by divine and catholic faith. Apostasy is the total repudiation of the christian faith. Schism is the withdrawal of submission to the Supreme Pontiff or from communion with the members of the Church subject to him.* Tạm dịch: “Phản giáo (rớt đạo) là việc người đã chịu phép rửa tội cố tình từ chối một chân lý buộc phải tin về Thiên Chúa hay về Hội Thánh hay cố tình hồ nghi chân lý ấy; Ngụy giáo là

người chối từ tất cả đức tin Công giáo; ly giáo (ly khai) là người từ chối vâng theo Đức Giáo Hoàng hay từ chối thông hiệp với các phần tử của Hội Thánh thuộc quyền Ngài”.

1. **Rối Đạo** (Heresy) cũng gọi là phản giáo: Theo The Catholic Encyclopedia của Robert Brodrick p. 262 thì “phản giáo là sự từ chối hay hoài nghi bởi phán đoán lầm lạc, cách công cộng hay tư riêng của một người đã chịu phép rửa tội tuyên bố về bất cứ một chân lý nào đã được Chúa mặc khải hay được Hội Thánh ấn định phải tin. Có hai thể cách của sự phản giáo: cách mô thức (formal) là hiểu biết cố tình từ chân lý và không màng tìm kiếm sự thật, cách chất thể (material) khi sự từ chối là do sự thiếu hiểu biết và không có sự cố chấp trong đó. Loại sau không bị giáo luật trừng phạt. Có một số người vì chủ nghĩa chính trị cực đoan đã trở thành phản giáo vì đã ghi tên vào những tổ chức chống lại các chân lý được mặc khải và các giáo huấn đã được định tin. Tất cả các phản giáo đều phá vỡ sự hợp nhất của Hội Thánh mà Chúa đã từng cầu nguyện với Chúa Cha rằng “Lạy Cha chí thánh, xin bảo vệ chúng trong danh của Cha vì Cha đã ban con để chúng là một như Cha và Con là một” (Jn. 17,11)

Trong một lịch sử Công giáo đã có biết bao lạc thuyết phản giáo. Thời các tông đồ, có Do Thái thuyết (Judaism) bắt buộc dân ngoại phải vào Do Thái trước khi là Công giáo. Công đồng Jerusalem năm 51 đã lên án nhưng môn phái của Do Thái Thuyết tồn tại đến thế kỷ 5. Ngộ Thần Thuyết (Gnosticism) tin có một lãnh tụ của tối tăm ngang quyền với Thiên Chúa thủ lãnh của thế giới ánh sáng. Thuyết này biến thái qua Theophist, Spiritualist, Ophites, Montanism, Millinarianists.



Sang thế kỷ 2 có Dưỡng tử thuyết (Adoptionism) chối Thiên Chúa Ba Ngôi và coi Chúa Giêsu chỉ là một người nhưng được Thiên Chúa thừa nhận cho vào gia đình Ngài với những quyền năng siêu việt. Các thuyết khai triển từ đó là Sabellianism, Patripassians, Modalist.

Đến thế kỷ 3 xuất hiện Lệ Thần Thuyết (subordinationism) chủ trương Ngôi Lời đã nhập vào con người Giêsu và thay thế linh hồn của Giêsu. Thuyết này khá mạnh gợi hứng cho các lạc thuyết khác như Arianism, Photinianism, Semi-Arianism, Macedonians, Pneumatomachi, Donatism, Priscillianism. Công đồng Nicea I, 325 đã lên án các lạc thuyết này.

Tới thế kỷ 4 nổi lên Hồn Thiện Thuyết (Pelagianism) tuyên bố linh hồn tác phẩm của Chúa không thể nào mắc tội được nên chối tội nguyên tổ. Châu nội của thuyết này là Semi-Pelagianism. Trong thời này còn thuyết Hồn Cảm Thuyết (Appolinarianism) nói rằng Chúa Giêsu chỉ có phần hồn cảm xúc mà không có phần hồn suy luận. Thuyết đã bị Công đồng Constantinople 381 lên án.

Tiếp đến thế kỷ 5 là Mẫu Nhân Thuyết (Nestorianism) nói Đức Maria chỉ là mẹ Thiên Chúa trên phương diện nhân tính mà thôi. Công đồng Ephesô năm 431 đã kết án. Cũng thời này còn Ưu Thần Thuyết (Eutychianism) coi nhân tính của Chúa Giêsu đã bị thẩm thấu vào trong thần tính của Ngài. Thuyết bị Công đồng Chalcedô lên án 451.

Thế kỷ 6 có Nhất Tính Thuyết (Monophysite) chủ trương Chúa Giêsu chỉ có một bản tính, nó là hình thái phát triển của ưu thần thuyết và nay vẫn còn một số nhà thờ của phái này ở Syria, Mesopotamia, và Ai Cập.

Thế kỷ 7 phát hiện Nhất Ý Thuyết (Monothelism) lập trường Chúa Giêsu dù có hai bản tính nhưng chỉ có một ý muốn. Công đồng Constantinople I, 680 đã kết án.

Thế kỷ 8 Phi Hình Thuyết (Iconolastism) chống báng sự sùng kính ảnh tượng Chúa, Đức Mẹ, các Thánh. Công đồng Nicea II, 787 đã kết án.

Vào thời trung cổ có Duy Nghĩa Thuyết (Berengarians) không tin Chúa Giêsu hiện diện thực trong Thánh Thể; có Duy Tâm Thuyết (Petrobrusianism) không tin lời cầu nguyện, Giáo sĩ; có Duy Thụ Thuyết (Vandoism) chỉ người thụ lãnh bí tích mới làm cho bí tích sinh ơn ích hay không; có Duy Thanh Thuyết (Albigensianism) chối bỏ bí tích mà chỉ tin vào sự trong sạch tâm hồn và thể xác; có

Duy Chiến Thuyết (Manichaeism) khai thác cuộc chiến liên tục giữa thần tính và ma tính trong con người; có Duy Ngã Thuyết (Hussitism) đề cao giá trị tìm kiếm chân lý mà con người chối bỏ uy quyền của Đức Giáo Hoàng. Các Công đồng Lateran III, 1179; Lateran IV, 1215; Constance, 1414-1418 đã lên án các lạc thuyết ấy. Riêng có Tin Lành Thuyết (Protestantism) là lạc thuyết hùng mạnh nhất từ xưa tới nay, chỉ tin tưởng vào kinh thánh không tin vào quyền uy của Hội Thánh và các bí tích. Công đồng Tridentino, 1545-1563 đã lên án.

Vào thế kỷ 19 xuất hiện Duy Khổ Thuyết (Jansenism) tin ở sự khổ chế của con người hơn là ơn thánh có thể cứu rỗi họ. Rồi tới Duy Tĩnh Thuyết (Quietism) chủ trương hòa hợp con người vào cái hư vô tuyệt diệu của Thượng Đế, khá giống tư tưởng của Phật giáo về niết bàn.

Và thế kỷ 20 có Duy Nhiên Thuyết (Naturalism) chối bỏ siêu nhiên, mạc khải, ơn thánh, phép lạ. Và gần đây là Duy Nhân Thuyết (Humanism) đề cao con người hơn Thiên Chúa; Duy Tân Thuyết (Modernism) chủ trương mọi cái cần phải thay đổi mới. Công đồng Vatican I, 1869-1870 và Đức Giáo Hoàng Pio XII đã lên án các lạc thuyết này qua các thông điệp Pascendi 1907, Humani Genesius 1950.

Riêng với Cộng Sản Thuyết (Communism) thì nó không phải chỉ là phản giáo mà là ngụy giáo (apostasie) đề cao một thế giới đại đồng không tưởng và triệt hạ mọi niềm tin Thượng Đế, giá trị con người, uy quyền tôn giáo. Cộng Sản bị lên án qua các đời Giáo Hoàng mà đặc biệt là Đức Pio XI thông điệp Divini Redemptoris 3, 1937 nghiên cứu tường tận học thuyết sai lầm này. 1949 Đức Pio XII lên án và cấm bí tích cho những người cổ võ, truyền bá, tham gia vào tổ chức Cộng Sản.

Xem đó, suốt thế kỷ 20 thấy Giáo hội lên án biết bao lạc thuyết, nhưng không chỗ nào Giáo hội lên án những người không muốn hội nhập, không muốn bị đồng hóa, vì hội nhập đồng hóa là vấn đề xã hội, chính trị không phải vấn đề tôn giáo. Bởi vậy, lên án Cộng đồng San Jose là rời đạo, phản giáo tức là xuyên tạc trắng trợn, là chụp mũ ấu trĩ, chứng tỏ người nói kém hiểu biết và kém cả phần nhân đức. Giờ ta thử xem Cộng đồng San Jose có ly khai không?

2. **Ly khai** (Schism) cũng gọi là ly giáo. Ly khai mang ý nghĩa một nhóm không đồng ý đường lối sinh hoạt của một tổ chức nay tách rời ra tổ chức thành một nhóm khác. T

thì ly khai, ly giáo không phải ở sự đồng ý hay không đồng ý mà trong nghĩa không thông hiệp (commission) với Hội Thánh. Thế nào là thông hiệp?

Trong cuốn Fundamentals of Catholic Dogma của Dr. Ludwig Ott, trang 303 có nói: người ta có thể theo Công đồng Vatican I mà chia sự hợp nhất với Hội Thánh ra hai cách: hợp nhất bằng đức tin và hợp nhất bằng thông hiệp. Các phân giáo không có hợp nhất đức tin. Các người ly giáo không có hợp nhất thông hiệp. Và tác giả giải thích hợp nhất thông hiệp như sau: “Sự thông hiệp hệ tại một phần ở sự vâng phục của các phần tử trong Hội Thánh đối với quyền uy của các Đức Giám Mục và của Đức Giáo Hoàng, một phần ở sự ràng buộc giữa những phần tử với nhau trong cùng chung một tập thể tham dự cùng một phụng tự, cùng một bí tích.”

Qua định nghĩa trên ta thấy ngay sự thông hiệp đặt căn bản ở Quyền Bất Khả Ngộ của Đức Giáo Hoàng (Primacy) và Quyền Giáo Huấn của các Giám Mục (Magisterium). Chúng ta đã học hỏi Tối Thượng Quyền của Đức Giáo Hoàng. Nay chỉ cần hiểu thêm nội dung quyền giáo huấn của các Giám Mục là có một cái nhìn xác đáng về hai chữ ly khai, ly giáo.

Công đồng Vatican II xác định quyền giáo huấn của các Đức Giám Mục: “Thánh Phêrô và các Tông Đồ khác tạo thành một cộng đoàn Tông Đồ duy nhất theo như Chúa đã ấn định; tương tự như thế, Giáo Hoàng Roma, Đấng kế vị Phêrô, cùng với các Giám Mục là những người kế vị các Tông đồ đều liên kết với nhau. Đặc tính và bản chất cộng đoàn của hàng Giám Mục được biểu lộ qua luật lệ cổ truyền, theo đó Giám Mục trên khắp hoàn cầu thông hiệp với nhau và với Giám Mục Roma bằng mối dây hợp nhất, bác ái và hòa bình và qua sự triệu





tập các Công đồng để cùng nhau quyết định những vấn đề quan trọng đặc biệt sau khi các Nghị Phụ đã cân nhắc kỹ lưỡng.” (Hiến chế Giáo hội số 22)

Theo đó, quyền giáo huấn của các Giám Mục được thể hiện cách bất khả ngộ trong những truyền tín cùng với Đức Giáo Hoàng những gì liên quan đến đức tin và luân lý trong các công đồng chung. Tưởng nên nhấn mạnh thêm rằng sự ly khai, ly giáo là **không vâng phục quyền bính giáo huấn** chứ không khước từ quyền thánh hóa hay cai quản của các Giám Mục. Ta hãy nhìn hai hệ phái ly khai lớn trong lịch sử: ly khai bên Đông phương và ly khai bên Tây phương để hiểu sâu hơn.

a. **Ly khai bên Đông phương:** Công đồng Vatican xác nhận “khởi phân ly thứ nhất đã nảy sinh ở Đông phương hoặc vì để phản đối các công thức tín lý của các Công đồng Ephesô và Calcedonia, hoặc sau này vì sự cắt đứt hiệp thông Giáo hội giữa các giáo chủ đông phương và tòa thánh Roma” (Sắc lệnh hiệp nhất, 13a)

Công đồng Ephesô (431) tuyên dạy Chúa Giêsu là một ngôi vị đơn nhất, con Thiên Chúa làm người và Đức Maria thật sự là Mẹ Thiên Chúa. Phái Mâu Nhân Thuyết (Nestorianism) không chấp nhận chân lý và tự tách khỏi Giáo hội.

Công đồng Calcedonia (451) tuyên bố Chúa Giêsu Kitô là Thiên Chúa thật cùng là người thật, có hai bản tính Thiên Chúa nhân loại riêng biệt, hoàn hảo. Phái Ưu Thần Thuyết khước từ tín lý này và tách ra khỏi Giáo hội.

Trường hợp cắt đứt hiệp thông tiêu biểu hơn cả là năm 1054 Đặc sứ của Đức Giáo Hoàng, Hồng y Humbert, dứt phép thông công Thượng Phụ Giáo Chủ Constantinople là Micae Cerulario. Đáp lại, Thượng Phụ Cerulario cũng dứt phép thông công vị Đặc Sứ đó và tách khỏi Roma. Trường hợp này là

không nhìn nhận tối thượng quyền của Đức Giáo Hoàng vì Đức Giáo Hoàng là nguyên lý và nền tảng của sự hợp nhất. Thực ra nguồn gốc, lý do, phát hiện của sự ly khai này khá phức tạp không những về diễn tả Đức tin, các công thức thần học mà cả những yếu tố chính trị mà một thời hai con của vua Constantin đã tranh giành ảnh hưởng. Một bên muốn Roma siêu việt, một bên muốn Constantinople nắm được ưu thế. Đàng khác chính Thánh Phêrô đã lập tòa giám mục ở Giêrusalem và Antiochia và sau tới Roma. Vì thế có nhiều sự tranh chấp quyền hành ngấm ngấm sau thành rõ rệt giữa Roma và Constantinople. Có nguồn sử liệu nói rằng vấn đề xảy ra năm 1054 là đặt chuyện cạo râu của các Giám Mục. Theo các Giám Mục bên Tây thì để râu ra là một sự bất kính đến Thánh Thể vì khi uống, Máu Thánh rất dễ bị dính vào râu. Các Giám Mục Đông phương trọng bộ râu như tiêu biểu về đạo mạo, lão trọng, uy nghi. Có lẽ Việt Nam cùng một quan niệm vậy.

Đàn ông không râu bất nghi

Đàn bà không vú lấy gì nuôi con

(Ca dao)

Nghi hiểu là nghĩa. Vậy khi hai bên tranh luận và biểu quyết vấn đề có nên để râu hay không, Giám Mục bên Đông ít số yếu thế và coi như bị xỉ nhục và miệt thị nên chống đối quyết định ấy và không muốn tiếp tục hợp. Đặc Sứ của Đức Giáo Hoàng lên án, rồi Giáo chủ Constantinople lên án lại. Sự đổ vỡ bắt đầu tan hoang. Lắm lúc đọc lịch sử thấy các đảng uy quyền lớn mà hành xử buồn cười thiệt tình. Và câu chuyện bùng nổ ở Cộng đồng San Jose cũng có những cái buồn cười tương tự như thế.

b. **Ly khai bên Tây phương:** Công đồng cũng có nói: “Hơn bốn thế kỷ sau, khởi phân ly thứ hai phát sinh ở Tây phương do những biến cố được mệnh danh là Cải Cách. Từ đó nhiều cộng đoàn, quốc gia hoặc giáo đoàn đã ly khai với Tòa Thánh Roma. Trong số ấy còn có những cộng đồng duy trì phần nào những truyền thống và cơ cấu công giáo, đáng kể nhất là Cộng đoàn Anh Giáo” (Sắc lệnh Hiệp nhất số 13b).

Công đồng đã coi chuyện một thời có ba giáo hoàng mà người ta cũng gọi là ly khai Tây phương là điều không còn trong thực tế, đã thuộc về dĩ vãng nên không nhắc lại. Truyện xưa kể rằng các hồng y hội họp đã bầu Giáo hoàng Urbano VI, 1378 nhưng sau ba tháng có 15 hồng y đã tuyên ngôn họ chỉ bầu một vị đại diện quản trị Hội Thánh chứ không bầu

Giáo Hoàng, lý do là họ bị áp lực của chính quyền Ý uy hiếp. Các vị này liền bầu Giáo Hoàng Clementê VII và lập Tòa ở Avignon, nước Pháp. Cuộc phân ly này không xa cách vì lý do thần học, tôn giáo mà hoàn toàn vì chính trị gây nên bởi Pháp, Tây Ban Nha, Tô Cách Lan, Provence, Đức, Anh, Bồ Đào Nha, Hung Gia Lợi, Flander. Giáo hội bị phân hóa thật trầm trọng vì ai cũng tin mình theo Giáo Hoàng đúng thực của Chúa Kitô. Mà ta cũng không thể biết vị nào đúng vị nào không. Chính trị đã làm xáo trộn tôn giáo tột cùng cho đến khi Giáo Hoàng rời đô về Roma. Cả hai Giáo Hoàng đương vị từ chức và tất cả bầu Giáo Hoàng mới Martino V, 1417 thì Giáo Hội mới trở về đời sống bình thường.



Công đồng không nhắc giai đoạn lịch sử đau xót đó mà chỉ nhắc đến các cộng đồng tin lành nhất là Anh giáo. The Catholic Encyclopedia của Robert Broderick trang 498 đã nói về Tin Lành như sau: “Loại trừ truyền thống Công giáo nền tảng cho quyền bính của Hội Thánh, giáo hội tin lành chủ trương ba nguyên tắc chính: tối thượng quyền của Sách Thánh như nguồn cội chính và dụng cụ của giáo thuyết; lập luận rằng sự công chính bởi đức tin mà thôi, vai trò chức vụ linh mục là của mọi tín hữu. Giữa các môn phái có rất nhiều những giải thích khác nhau về các nguyên tắc này với những suy tư mới về các tìm hiểu thần học. Như một học thuyết, tôn giáo mới này phát hiện vào thế kỷ 16 với sự tham dự của các khuynh hướng chính trị với các lạm dụng của nhân viên và cơ cấu hành chánh tôn giáo cũng như óc phản loạn của nhiều cá nhân đối với tổ chức của Giao Hội. Điều ấy được biểu lộ rõ rệt bởi các nhà lãnh đạo như Luther ở Đức 1521, như Zwingli ở Thụy Sĩ 1524, như vua Henry VIII ở Anh 1527. Công đồng Tridentino đã xác định rõ rệt những chân lý mà Tin Lành từ chối.

Sự tìm hiểu của chúng ta qua tất cả những nhóm ly khai đều thấy rằng có thể từ nhiều nguồn gốc chính trị, văn hóa, suy tư thần học khác nhau nhưng rút cục là họ đã từ chối không vâng quyền giáo huấn của Đức Giáo Hoàng và của Công đồng chứ không phải vì nghi lễ khác nhau, nhà thờ khác nhau, quyền bính khác nhau, giáo luật khác nhau mà làm thành ly khai. Hãy xem như Giáo Hội Công Giáo đông phương (Uniate) gồm có nghi lễ Byzantine như Armenians, Chaldeans, Copts, Ethiopians, Maronites, Syrians, nghi lễ Malabar nhưng đều giảng dạy cùng một đức tin, luân lý và vâng lời Tòa Thánh.

Vậy thì, ly khai đúng nghĩa là không vâng lời một giáo điều chứ không vâng lời Đức Giám Mục trong việc cai quản. Giả thiết như sau khi ra tuyệt thông cho ông Trần Công Thiện và ông Trần An Bài (!) rồi có 3000 chữ ký của Công đồng San Jose xin ra vạ tuyệt thông cho họ luôn; và đức Giám Mục DuMaine cũng nổi máu giang hồ phạt luôn một cộng đoàn 3 ngàn người bị rút phép thông công thì đây cũng chưa phải là ly khai. Nói rằng cộng đồng San Jose không vâng lời Đức Giám Mục là ly khai cũng không khác gì một bệnh nhân không uống thuốc là một bệnh nhân đã chết. Biết đâu sự không vâng lời của Cộng đồng lại chẳng là một ý nghĩa lớn cho Cộng đồng Công giáo Việt Nam tại Mỹ châu.

Sách Chiến Quốc có kể: Có một người đi làm quan xa, vợ ở nhà ngoại tình nên khi chồng về mới tìm cách giết chồng để được thoải mái với người tình mới, bèn tìm cách chế một thứ rượu thuốc có sẵn chất độc đựng trong một bình thủy tinh trông cực kỳ quý giá.

Khi vợ chồng trò chuyện vui vẻ thì vợ bảo người thiếp rót rượu có chất độc cho chồng uống. Người thiếp nghĩ rằng:

— Ta mà đưa chén rượu này cho chồng thì ta là người giết chồng, mà ta nói rõ rệt trước sau chất rượu này ra thì ta là người giết bạn.

Nghĩ vậy người thiếp giả cách ngã làm cho chén rượu đổ. Người thiếp bị đòn nhưng đã cứu sống được chồng, cứu sống được bạn.

Biết đâu Công đồng San Jose đang bị mang tiếng không vâng lời mà thực chất lại là một sự vâng lời đúng nghĩa thì sao đây?

(Còn tiếp)

đón
đọc
CHÍNH - NGHĨA

SỐ
18



HỎI NGƯỜI

Hỏi người rằng điều dân xin có phải,
Nghịch ý trời, phản lễ giáo, lương tri?
Cứ lác đàu, nằng nặc người nói mãi,
Kế hoạch ta thật xứng với tội mi.
Người ngồi đó vạch trăm phương ngàn kế
Để đàn chiên tự cấu xé lẫn nhau.
Lỡ chiên nào gục xuống người mặc kệ
Dạ sói lang, hung tàn. Ai ngờ đâu?
Người có biết rằng chúng tôi đang khổ !
Sao nụ cười hàm chứa nét hân hoan.
Lòng chúng tôi người giả vờ chẳng tỏ,
Cứ rêu rao tại chúng tự chia tan.
Trần thế này người có thể che dấu
Nhưng làm sao lấp đậy được lương tâm.
Tiếng kêu gào trời cao kia đã thấu !
Cười thân nhiên người giả điếc, giả câm.

THO



THẮC MẮC

Giáo dân xin hỏi Triều Vương,
Đã làm Chánh phẩm ở phương trời nào?
Giáo dân xin hỏi triều cao,
Để được trông thấy, rõ vào mặt Kha (*)
Từ ngày sứ mạng ban ra,
Sống lây, sống lắt ở tha phương nào?
Tự xưng một đảng anh hào,
Sử kinh theo học, để vào làm quan.
Tại sao không thấy dung nhan?
Hay là ẩn dật, từ quan đi rồi ?!
Giáo dân tất cả bởi hời,
Thương cho những kẻ đứng ngồi không yên.
Trở về xin hỏi bề trên,
Giải bày tâm sự, cho yên cõi lòng.
Kỷ cương, thư lại cũng đồng,
Bây chừ thôi hết, ước mong đợi chờ.
Tấu trình Triều chính phán cho,
Chờ ngày yên ổn, mở cờ khai trương.
Kha nên tạm biệt lên đường,
Hẹn ngày tái ngộ trong vườn biệt ly.
(*) Tiếng địa phương là Quan.

ĐẠI HỒNG THỦY
(Phỏng theo thi ca)



CUỘC TRANH ĐẤU CỦA NGƯỜI CÔNG GIÁO MANG MÀU SẮC ĐẶC BIỆT VIỆT NAM.

Lược dịch bài tường trình của Nữ Ký Giả Tracey Kaplan.

“Tôi sẽ tranh đấu đòi một Giáo Xứ Thể Nhân để thay thế quê hương tôi cho đến chết. Và nếu tôi chết, hãy lấy máu tôi để viết thỉnh nguyện gửi lên Đức Giám Mục.”

Lời của Ô. Trần An Bài
Lãnh tụ Nhóm Tranh Đấu.

Bích chương màu đỏ, trắng, và xanh được dán chung quanh Họ Đạo Việt Nam tại vùng Đông San Jose khiến cơ sở này trông giống như một trung tâm tranh cử hơn là một nhà thờ.

Thực ra nơi này không còn được phép làm các Bí Tích từ khi nhóm người Công Giáo Việt Nam chiếm giữ Trung Tâm Họ Đạo vào tháng 7. Ngay sau đó, nhà Tạm bị khóa và mọi công tác mục vụ bị đình chỉ.

Nhóm tranh đấu nồng cốt độ 150 người hằng đêm họp lại với nhau tại Họ Đạo để bàn thảo kế hoạch. Trước khi vào phòng họp họ đến nguyện đường để đọc kinh và cầu nguyện. Tối thứ hai vừa qua, họ cầu cho một giải pháp ôn hòa, bất bạo động được thành hình để giải quyết cuộc khủng hoảng đang làm rạn nứt Cộng Đồng Công Giáo Việt Nam tại hạt Santa Clara với tổng số giáo hữu độ 7,000 người.

Những người tranh đấu hiện nay đang thỉnh nguyện Đức Giám Mục Công Giáo Pierre DuMaine nâng Họ Đạo lên hàng Giáo Xứ Thể Nhân (persional parish), một giáo xứ được đặt trên căn bản nguồn gốc chủng tộc thay vì ranh giới địa dư. Họ cũng phản đối việc bổ nhiệm Cha Paul Lưu Đình Dương làm Chánh Xứ vì Ngài ủng hộ quyết định của Đức Giám Mục không thiết lập Giáo Xứ Việt Nam trong lúc này.

Để không cho Cha Dương được về làm Chánh Xứ nhóm đại diện cho đa số người Công Giáo Việt Nam đã chiếm cứ Họ Đạo. Từ đó, đêm ngày có tối thiểu 5 người canh gác khu nhà một tầng được dán đầy những bích chương “Yes, pers onal Parish” và “No, Father Duong”.

Trong lúc đó, những người Công Giáo Việt Nam ủng hộ Đức Giám Mục cũng lập một ủy ban để

chống lại nhóm tranh đấu. Cả hai bên đều in báo để cố gắng thuyết phục lối 70,000 người Việt trong hạt Santa Clara, theo quan điểm của mình. Cuộc đụng chạm đầu tiên, sau ba tháng tranh chấp, đã xảy ra vào ngày Chúa Nhật, tại nhà thờ St. Lucy’s Campbell. Vào phần cuối Thánh Lễ, lộn xộn xảy ra khi một người bên tranh đấu định nói trước máy vi âm. Cảnh sát đã được gọi đến để vấn hồi trật tự. Hai người đàn bà bị thương tích nhẹ trong vụ này.

Những người ủng hộ Đức Giám Mục nói rằng họ không ngạc nhiên khi tình trạng trở nên tồi tệ. Ông Võ T. Văn 37 tuổi, phát ngôn viên của Phong Trào Bảo Vệ Đức Tin nói: “chúng tôi gọi Họ Đạo đó là “Tổng Hành Dinh của bọn khủng bố”.

Nguyễn Huy, sinh viên 20 tuổi, ủng hộ nhóm tranh đấu và cho biết rằng anh không thù ghét những người của nhóm bên kia trong đó có người thân của anh. Anh nói: “Gia đình anh bị phân tán làm đôi trong vụ này. Thiệt là vô lý. Anh em chúng tôi không còn tâm đầu ý hợp”.

Những mâu thuẫn như thế này thực ra không phải mới lạ trong lịch sử Hoa Kỳ, ông Jay P. Dolan, Giám Đốc Trung Tâm Nghiên Cứu về Công Giáo Hoa Kỳ, Đại Học Notre Dame, đã có nhận xét như vậy. Ông cho biết những người di dân đã thách thức quyền bính của các giám mục khi “giáo xứ quốc gia” đầu tiên được thiết lập năm 1787 cho cộng đồng người Đức tại Philadelphia.

Ông Dolan nói thêm: “Đây là một chương mới của câu chuyện tình tự dân tộc, thôi thúc bằng lòng yêu quê hương. Người Việt Nam không bướng bỉnh hơn người Ba-lan, người Đức, và người Ý hay bất cứ nhóm nào khác. Đó là tình trạng tự nhiên và sẽ tự giải quyết”.

Tuy nhiên Ô. Trần An Bài, Giám đốc văn phòng địa ốc, từng làm thẩm phán tại Việt Nam trước năm 1975, cho rằng Cộng Đồng Việt Nam khác với tất cả các nhóm thiểu số khác. Sự kiện mất quê hương đã thôi thúc họ đòi hỏi một giáo xứ dựa trên căn bản sắc tộc. Ông nói: “Chúng tôi có câu ngạn ngữ: Mất quê hương là mất tất cả. Vì vậy, tôi sẽ tranh đấu đòi cho được một giáo xứ thể nhân để thay thế quê

huong tôi cho đến chết. Và nếu tôi chết, hãy lấy máu tôi để viết thỉnh nguyện gửi cho Đức Giám Mục.”

Đức Giám Mục DuMaine đã ra vạ tuyệt thông cho Ông Trần An Bài và Ông Trần Công Thiện 50 tuổi, các lãnh tụ của nhóm tranh đấu, vào tháng 8 vì đã kích động nhóm tranh đấu ngăn cản hai Thánh Lễ và không chấp nhận LM họ Lưu làm Chánh Xứ. Khoảng 1,000 người thuộc nhóm tranh đấu đã đưa bản và hát “No, Father Duong” tại buổi lễ tấn phong Cha Dương vào tháng 8.

Năm 1984, Cha Dương đã từ chối không cùng với 2,000 giáo hữu Việt Nam ký thỉnh nguyện xin nâng Họ Đạo lên hàng Giáo Xứ. Với cơ cấu, tổ chức của những người tranh đấu đang đòi hỏi, mọi người công giáo Việt Nam trong giáo phận San Jose đều có thể gia nhập vào Giáo Xứ này.

“Họ Đạo (Mission) là một cơ cấu tạm thời, có thể bị hủy bỏ bất cứ lúc nào. Chúng tôi muốn có một nhà thờ vĩnh viễn cho thế hệ mai sau”. Ông Bài giải thích như vậy. Đức Giám Mục DuMaine bác khước thỉnh nguyện. Mặc dầu Ngài vẫn nói rằng Ngài không chống việc cho Họ Đạo lần lần trở thành Giáo Xứ Thế Nhân khi Cộng Đồng Việt Nam hội đủ các tiêu chuẩn.

Bà Lâm Dung, 24 tuổi, cố vấn về sức khỏe tâm thần, thường đến dự các phiên họp hằng đêm của nhóm tranh đấu cùng với chồng bà, đã phát biểu cảm tưởng: “Chúng tôi đã chờ đợi trên hai năm rồi. Chúng tôi đã chán nản lắm rồi. Chúng tôi cần một nơi thờ phượng riêng”.

Cha Eugene Boyle, phát ngôn viên của Đức Giám Mục nhận xét người Việt Nam chưa chứng minh được là cộng đồng họ có sự đoàn kết và tự lực về phương diện tài chánh để được có một giáo xứ thế nhân. Các giáo xứ thường phải gánh chịu 50% chi phí căn bản ban đầu và không nhờ Tòa Giám Mục trợ cấp.

Giáo phận San Jose đã cho Họ Đạo vay \$265,000 năm 1982 để giúp họ tạo mãi cơ sở hiện hữu trên đường Singleton. Cộng Đồng chỉ bỏ ra \$75,000, chưa bằng phân nửa giá mua và mỗi tháng trả nợ cho Tòa Giám Mục \$2,875. Thêm vào đó, mỗi năm Tòa Giám Mục cấp thêm \$20,000 cho các sinh hoạt của Họ Đạo.

Hiện nay trong giáo phận có 6 nhà thờ cử hành Thánh Lễ bằng tiếng Việt Nam vào dịp cuối tuần. Cha Boyle nói tiếp: “Tất cả nhu cầu tôn giáo của họ đã được giáo hội thỏa mãn. Nhóm tranh đấu chỉ lấy

cớ để hướng dẫn giáo dân chống đối Cha Dương. Họ chỉ muốn tạo một tư thế chính trị.”

Phải chăng Đức Giám Mục DuMaine có thành kiến? Theo tuần báo Chính Nghĩa, số đặc biệt viết bằng Anh ngữ, Đức Giám Mục DuMaine đã có thành kiến. Tờ báo viết: “Người ta thấy rằng giáo dân Việt Nam đang tranh đấu để cộng đồng của họ được nâng lên tư thế xã hội ngang hàng với các giáo xứ Mỹ khác, trong khi một số giáo xứ Mỹ có ít giáo dân ghi tên hơn Họ Đạo Việt Nam. Sự kiện này người ta thắc mắc phải chăng Đức Giám Mục có thành kiến về chủng tộc?”

Sơ Marilyn Lacey, Giám Đốc Chương trình Định cư của Tòa Giám Mục nói rằng nhận xét đó không đúng. Bà còn nhấn mạnh vai trò chủ yếu của Giáo Hội Công Giáo trong vấn đề định cư người tỵ nạn. Theo tài liệu Trung Tâm Tỵ Nạn, Hội Đồng Giám Mục Hoa Kỳ đã giúp đỡ định cư cho 40% trên tổng số 72,000 người tỵ nạn từ khắp nơi trên thế giới đến hạt Santa Clara này trong tài khóa 1986. Bà Eva Kelley, Giám Đốc Trung Tâm cho biết: “Dịch vụ do Giáo Hội cung cấp gồm có: thủ tục giấy tờ, tìm việc, cho học Anh ngữ, và tìm nhà”.

Ông Trần An Bài nói rằng ông và phe tranh đấu là những người công giáo ngoan đạo. Ông và ông Trần Công Thiện đã kháng cáo sang Tòa Thánh Vatican về quyết định của Đức Giám Mục DuMaine và vạ tuyệt thông đương nhiên bị đình chỉ cho đến khi có phán quyết của Tòa Thánh về nội vụ.

Các thủ tục về vụ kiện giữa nhóm tranh đấu và tòa Giám Mục cũng tạm thời ngưng lại với hy vọng Cha Barnabas Nguyễn Đức Thiệp, Sứ giả do Sứ Thần Tòa Thánh gửi tới, sẽ có thể dàn xếp vấn đề. Nhóm tranh đấu đã chính thức nộp đơn kiện tại Tòa đòi quyền sở hữu trên cơ sở của Họ Đạo, sau khi Đức Giám Mục hăm dọa dùng luật pháp để trục xuất họ ra khỏi nơi này.



THƯ CỦA THANH NIÊN CÔNG GIÁO GỬI CHA KỶ

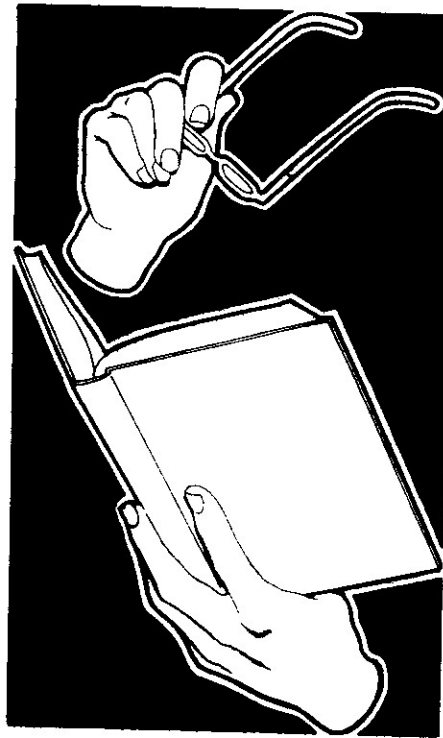
San Jose, ngày 15 tháng 10, 86

Kính thưa Cha,

Cách đây hai năm con có dịp đến Họ Đạo Nữ Vương Các Thánh Tử Đạo tham dự ngày Giới Trẻ vào một sáng Chủ Nhật chan hòa ánh sáng ấm áp của mùa xuân. Hôm ấy Cha đến với chúng con để chia sẻ những tư tưởng thật sự xúc tích và ý nghĩa nhắc chúng con đừng quên quê hương cội nguồn. Từ đó, con suy ra rằng người ngoại quốc còn tôn trọng, nể nang chúng ta vì chúng ta vẫn là người Việt Nam với 4,000 năm văn hiến. Con khắc ghi những lời Cha giảng và ra về với lòng thơ thới, khâm phục người Cha đáng quý trọng.

1. Cha tôi đã thay đổi: Ngày 9 tháng 8, 86 con đã cùng với các bạn đến dự Thánh Lễ được đặt tên là "Hòa giải" tại nhà thờ Chánh Tòa. Thực ra, Thánh Lễ này không lừa được ai. Chúng con đã cố tình không đến với thánh lễ tôn vinh Đức Cha ngày 25 tháng 7, 86, với mục đích thăm định kế hoạch lừa bịp của Cha Dương. Mặc dầu người từ Stockton và Hayward đã đến khá đông nhưng tổng số tham dự chỉ độ 400. Cha Dương đâu biết rằng sau buổi lễ đó giáo dân địa phận Vinh của Cha đã bất mãn vì bị đánh lừa và lợi dụng như đám trẻ con và quyết định không thể bị lừa lần thứ hai.

Thông cáo về Thánh Lễ Hòa Giải cho mọi người thấy rõ âm mưu "mượn đầu heo nấu cháo" nên anh em chúng con đã đáp lại lời mời, rủ nhau đến nhà thờ Chánh Tòa để tỏ thái độ, ngăn chặn trò bịp bợm lợi dụng Thánh đường làm sân khấu chính trị, mà Cha là một diễn viên ngày hôm ấy. Vì ngồi hơi xa bàn thánh nên con không nhận ra Cha. Phải, hôm Cha đến với chúng con trong Ngày Giới Trẻ tóc cha hơi ngắn, đúng kiểu của nhà tu, hợp gu với Cha Tịnh, một nhà đạo đức đáng kính. Nay, tóc Cha đã dài, chải lười mèo láng mượt, không còn dáng dấp của một Cha giáo nghiêm trang, nêu gương cho một đời sống tu đức và thánh thiện. Hình ảnh của Cha giáo Kỷ đã đổi thay lắm rồi nhỉ!



2. Đừng theo những điều tôi làm. Qua lời bàn của anh em, con được biết cha đã kêu gọi các Cha Việt Nam ủng hộ Đức Giám Mục trong chính sách đồng hóa của Ngài. Cha đã đề nghị với Giám Mục thành lập 1 Hội Đồng Tư Vấn. Trong Hội Đồng này, BCH chỉ có 1 đại diện làm thành viên. Cha là đại diện cho khối linh mục, các ma-sơ cũng được một đại diện, chủng sinh cũng có đại diện! Tương là Cha thông thái và nhiều kinh nghiệm nên Đức Giám Mục mới vấn kế, nào ngờ kế hoạch quá nông cạn cho thấy thái độ khinh thường giáo dân của Cha. Trước mặt Đức Giám Mục và các linh mục Việt Nam, Cha còn hồ đồ chụp mũ rằng thỉnh nguyện của gần 2,000 giáo hữu đã bị cộng sản giật dây: hiện giờ, thanh thiếu niên ty nạn không còn biết đến Việt Nam. Kế hoạch đưa chúng vào giáo xứ Mỹ là thượng sách! Cha nghĩ rằng điều Cha nói làm Đức Giám Mục vui lòng và không bao giờ có thể lọt ra khỏi phiên họp. Nhưng cây kim bọc vải lâu ngày cũng sét và chúng con đã thấy mặt thật của Cha. Cha nên nói với chúng con rằng: Hãy làm những điều tôi nói chớ đừng nên theo những điều tôi làm! Cái gì đã làm Cha thay đổi như vậy. Cha đã giả dối hay chức vị, quyền hành, bổng lộc đã làm mờ mắt Cha?



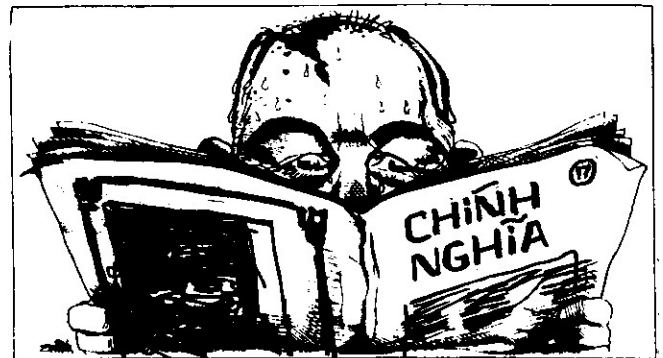
3. **Làm văn hóa mà làm, hại muôn đời.** Khi Cha Tịnh giới thiệu Cha với Đức Giám Mục DuMaine để cha được về dạy tại Chung Viện, Ngài đã đề cao Cha đến tận mây xanh. Con đã có lần nghe Ngài khen ngợi Cha, nhưng thức mới biết đêm dài, ở lâu mới biết con người phải chăng! Giáo Hội Việt Nam đã nuôi nấng dạy dỗ Cha; các giáo dân nghèo khổ tại quê nhà đã góp tiền cho Cha ăn học đến chức Thầy Cả. Thế mà Cha đã bỏ đàn chiên, trốn sang bên này để hưởng đời sống an nhàn. Tại Hawaii, Cha đã không biết thương dân nên bị mọi người phản đối. Tại San Jose, trong cương vị một Cha Giáo của Chung viện, đáng lẽ Cha phải nghĩ đến tương lai Giáo Hội Việt Nam, đồng bào đáng thương của Cha đang sống kiếp tha hương, tỵ nạn, trái lại Cha đã gieo những tư tưởng phi dân tộc vào tinh thần của các chủng sinh. Cha đã dạy các Thầy đừng về giúp Cộng Đồng Công Giáo Việt Nam mà phải đi đến các Giáo Xứ Mỹ. Đồng bào Việt Nam đã làm gì để bị Cha hắt hủi như vậy và Cha lại còn khuyên môn sinh đừng đến gần họ. Thầy thuốc mà làm, chỉ giết chết một mạng người nhưng làm văn hóa mà làm sẽ hại đến muôn đời.

4. **Đồng lõa hay chánh phạm.** Sau Đại Hội Công Giáo toàn quốc năm 1980, gia đình con nghe nói Cha Tịnh sẽ mang các “sơ La-san” từ Fresno về San Jose để giúp đỡ Cộng Đồng. Thế nhưng các sơ có vẻ song không thấy giúp. Người biết chuyện cho rằng các sơ đã bị Thầy H. con đỡ đầu của Cha Dương đầu độc. Cũng vì câu chuyện của các sơ, Thầy H đã bị Joe Hương đâm một quả té nằm dài trên sàn nhà ăn trước mặt mọi người, vì hỗn láo với Cha Tịnh.

Trước khi chịu chức Linh mục có tin đồn cho rằng Cha Hiền sẽ được cử về nhà thờ Maria Goretti. Ban Chấp Hành lo ngại cộng đồng sẽ bị phân hóa vì hiện tượng dành dân có thể xảy ra. Cha Tịnh đã trình bày thắc mắc trên với Đức Giám mục và được Ngài bảo đảm rằng việc này sẽ không xảy ra. Tuy nhiên, với tư cách cố vấn, Cha đã can thiệp với Đức Giám Mục vì Cha là thầy dạy Cha H. và bạn thân Cha Dương. Cha Hiền về Maria Goretti để dọn đường cho Cha Dương làm Chánh Xứ Họ Đạo Nữ Vương Các Thánh Tử Đạo. Sự kiện rõ ràng là sau khi nhậm Phó Xứ Maria Goretti, Cha H. lập ngay Giáo Đoàn Đồng Tâm để tranh giành ảnh hưởng.

Trong vai trò cố vấn hay “thầy dùi” của Đức Giám Mục, Cha đã góp phần sáng chế ra kế hoạch đồng hóa rồi kêu gọi các Cha giúp Đức Giám Mục

thực hiện. Có phải là Cha đã cống rấn cắn gà nhà không? Cha còn làm quân sư cho Cha Dương bội phản, chống lại Cha Tịnh và Cộng Đồng, khuyên Đức Giám Mục đưa Cha Hiền về Maria Goretti để phá khuấy Họ Đạo Nữ Vương Các Thánh Tử Đạo. Như vậy Cha không phải đồng lõa mà là chánh phạm trong âm mưu hủy diệt mộng xin Giáo Xứ của giáo dân, hãm hại Cha Tịnh, và đồng hóa giáo hữu Việt Nam vào các Giáo Xứ Mỹ.





5. Bài giảng hận thù trong Thánh lễ Hòa Giải! Gần đây do sự tình cờ, con đọc được bài giảng của Cha chuẩn bị cho Thánh Lễ Hòa Giải do Cha Dương tổ chức tại nhà thờ Chánh Tòa ngày 9 tháng 8, 86. Đúng như chúng con dự đoán cái gọi là Thánh Lễ Hòa Giải chỉ là một chiêu bài giả tạo nhằm thu hút giáo dân đến cho đông để Cha Dương chụp hình, báo cáo láo, và Cha có dịp tuyên truyền, chụp mũ, bênh đỡ Đức Giám Mục một cách mù quáng và lên án giáo dân một cách bất công. Theo ngôn từ của Cha, Đức Giám Mục là đáng tuyệt đối không thể sai lầm! Phản đối Ngài là có tội? Chống chánh sách và đường lối của Ngài là vô ơn. Ai đã cho sử dụng mấy tầng lầu của chủng viện không lấy tiền. Ai đã cho cộng đồng mỗi năm 20 ngàn.

Có lẽ vì đang hưởng bổng lộc nên Cha nhìn lệch lạc. Con xin trả lời Cha rằng không phải Đức Giám Mục DuMaine cho Cộng Đồng sử dụng tầng lầu 3 (chỉ một tầng) mà Cha Tịnh và các Cha dùng làm văn phòng. Cha Brown, Viện Trưởng Chủng Viện St. Patrick mới là ân nhân. Sau khi Trung Tâm Mục Vụ được thành lập, Đức Cha DuMaine đã ra lệnh cho các Cha dọn ra tức khắc với lời đe dọa nếu không đi ngay Ngài sẽ thuyền chuyển đi Giáo Xứ Mỹ! Hay Cha muốn nói đến ngày Đại Hội Công Giáo toàn quốc năm 80, Đại Hội được sử dụng đến 3 tầng lầu. Đúng, nhưng Đại Hội có trả tiền cho chủng viện đấy. Còn trợ cấp 20 ngàn mỗi năm cho

ngân sách của Trung Tâm lõi (\$150,000). Con không biết LM Giám Đốc có xin không nhưng việc giúp đỡ cho các đơn vị tân lập để mở mang nước Chúa là nhiệm vụ của Tòa Giám Mục. Tại sao Cha không thông báo cho giáo dân biết sự kiện xảy ra tại một giáo phận nọ ở Nebraska; cộng đồng giáo dân không đến 1 ngàn mà Giám Mục gọi đến cho lập 1 nhà thờ riêng trị giá 1 triệu. Tòa Giám Mục cho 900 ngàn và giáo dân chỉ đóng 100 ngàn thôi. Cha thấy cộng đồng San Jose này vô phúc như thế nào?

Cha đã nhận ra là Cộng đồng Giáo dân đang hoang mang, đau khổ vì nguyện vọng của mình không được thỏa mãn. Cha nhắc đến lời Thánh Hiền. "*Thượng bất chánh, hạ tắc loạn*". Cha muốn nói thượng đây là ai? Đức Giám Mục hay các Cha? Cha nên tìm được bài nghiên cứu tựa đề "Cộng Đồng Đau Khổ" đăng trên số Chính Nghĩa Đặc Biệt viết bằng Anh Ngữ để thấy cái lý của vấn đề về phương diện thần học. Cha đừng nói với Đức Giám Mục rằng Giáo dân không biết gì cả, họ chỉ bị xách động mà thôi. Con mời Cha xuống sinh hoạt với chúng con một đêm, đoán mò như vậy chỉ làm mất uy tín cá nhân Cha, và còn đắc tội với lịch sử.

Thưa Cha,

Con khuyên Cha nên chấm dứt, đừng tiếp tục lập luận rằng người tỵ nạn đang ăn nhờ ở đậu, không nên đòi hỏi gì cả. Đọc xong bài giảng của Cha, con hoàn toàn thất vọng. Giáo Hội Việt Nam sẽ rất đau buồn về thái độ vong bản của Cha. Có bao giờ Cha nghĩ đến lý do thực sự tại sao mình mất quê hương, trách nhiệm của Hoa Kỳ đối với Việt Nam như thế nào? Con nghĩ rằng chúng ta phải bỏ nước ra đi làm thân tỵ nạn cũng vì thái độ ơn hèn của kẻ sĩ, tinh thần lòn cúi của cấp lãnh đạo trong đó có sự vắng lời mù quáng của các linh mục. Tại sao Cha lại quá mặc cảm tự ti đối với Đức Giám Mục và nặng lời với những người đang nói lên sự thật, đòi quyền được đối xử bình đẳng trong xã hội tự do và dân chủ này. Cha đã mất tình thương dân tộc, quên Giáo Hội quê nhà, và bỏ đi tiết tháo của một Cha Giáo.

Mong rằng thư này sẽ không làm Cha nổi giận mà trái lại, Cha sẽ đồng ý với con là thuốc đắng đã tật. Cha sẽ suy nghĩ về những điều khách quan con vừa trình bày trong tinh thần xây dựng để kịp thời có thái độ thích nghi hợp với lòng dân hơn.

Trực Phòng.

VĂN KIẾN

BỐT GHI CUỘC HỌP "NHÓM LINH-MỤC VIỆT-NAM" (support group)

Ngày, giờ : 13 tháng 9 năm 1984 , từ 12g30

Địa điểm : nhà xứ St. Simon , Los Altos .

Thành phần tham dự : Cha Kỳ, Cha Chính, Cha Đình, Cha
Thư, Cha Dương .

Những điều bàn thảo trong cuộc họp:

1/ Về ban tư vấn cho Đức Cha:

Cha Milani cho biết Cha Tịnh hiểu sai về vai trò của ban tư vấn nên đã complain: tại sao không dùng người trong ban chấp hành do dân chúng bầu ra? Tại sao lại có chúng sinh trong ban tư vấn?... Đây chỉ là "Ban tư vấn" (advisory council) theo ý nghĩa của nó là góp ý kiến cho Đức Cha về công việc mục vụ cho người Việt trong địa phận. Đức Cha nhờ các Linh mục Việt nam giới thiệu các thành viên theo tiêu chuẩn của Ngài để ra, rồi chính Đức Cha sẽ triệu tập và điều khiển các cuộc họp hoặc chỉ định người điều khiển thay thế Ngài. Thành phần ban tư vấn gồm có:

- 01 Linh mục Việt nam đang phục vụ trong địa phận do các Cha (7) bầu phiếu kín.
- 01 chúng sinh Việt nam thuộc địa phận San Jose .
- 01 nữ tu đang làm việc tại U.S.C.C.
- 01 đại diện của ban chấp hành cộng đồng Công giáo V.N thuộc địa phận S.J.
- 01 giáo dân Việt nam không thông thạo Anh ngữ thường đi lễ V.N.
- 01 giáo dân Việt nam không sinh hoạt với cộng đồng Công giáo V.N. và thường đi Lễ Mỹ .
- 01 thanh niên Công giáo V.N.
- 01 Linh mục Mỹ nơi có thánh lễ Việt .

2/ Sự cần thiết phải có trung tâm mục vụ .

Địa phận xác nhận cần phải có trung tâm mục vụ cho người Việt.

Chúng ta rất sung sướng đã có như vậy . Cần phải nỗ lực hoạt động xây dựng và bảo tồn nó lâu dài . Trung tâm mục vụ chỉ dành cho các sinh hoạt văn hóa, giáo dục, xã hội (chương trình ngắn hạn). Còn việc mục vụ Bí tích thì phải cử hành tại các nhà thờ giáo xứ địa phương . Những điều bàn luận trong mục 2 này là theo tinh thần là thư của Đức Cha gửi cho các Linh mục V.N. để ngày 31 tháng 5 năm 1984.

3/ Linh mục Việt nam và việc mục vụ cho người Việt.

Tất cả đều đồng ý phương thức hay nhất là làm việc theo TEAM . tập thể chỉ huy, cá nhân chịu trách nhiệm . Phòng theo phương thức đã được áp dụng ba năm nay trong địa phận Orange County. Hoặc cho về ở chung một nhà càng tốt.

4/ Sinh hoạt sống đạo của dân chúng thế nào ?

TEAM sẽ tìm cách đáp ứng các nhu cầu của dân chúng về mục vụ , phục vụ, giáo dục, văn hóa, xã hội qua các đoàn thể hội đoàn Công giáo tiến hành .

Nhận định rằng rất cần thiết và cấp bách phải làm việc cho từ 5 đến 9 ngàn người Công giáo Việt nam trong địa phận và công việc truyền giáo cho hơn 45 ngàn người Đông dương trong Santa Clara county này .

Cuộc họp bế mạc lúc 15 giờ . Chia tay trong tình thân ái, hẹn gặp lại

Người ghi

Lưu đình Dương

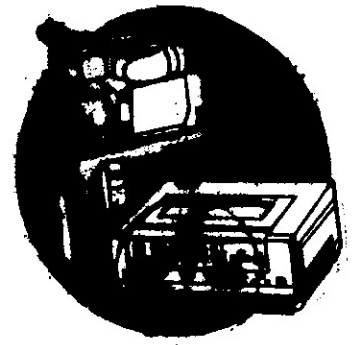
Lưu đình Dương

ĐÂY LÀ SỰ THẬT



ĐÂY LÀ SỰ THẬT

ĐÂY LÀ SỰ THẬT



Hơn ba tháng trời, Lm Dương đã dựa vào cái ghế Chánh xứ lưu vong của mình để phát hành tờ Thông Tin. Mục đích là để bôi nhọ, gán ghép và hướng dẫn sai lạc Giáo dân. Hơn thế nữa, Lm Dương còn dùng mục “Đâu là Sự Thật” để chối cãi sự thật của những sự việc mà Ngài đã làm trong quá khứ, cũng như che dấu những sự việc đang được thực thi ở hiện tại.

Trong tờ Thông Tin số 262 phát hành ngày 19/10/86, khi viết về Giáo xứ Thể Nhân và việc Cha Tịnh ủng hộ lập trường của Giáo dân, thì Lm Dương lại đả kích Cha Tịnh và Giáo dân Họ Đạo: “Có thể Cha Tịnh đã làm hậu thuẫn thì những người tranh đấu mới dám khuấy động”. Xin thành lập Giáo xứ Thể Nhân là một việc rất cần thiết và tốt đẹp cho Họ Đạo chúng tôi. Nó phát xuất từ con tim, từ đáy lòng của những Giáo dân Việt Nam không muốn mất gốc, chính những tấm lòng chung thủy với nòi giống Việt Nam đứng lên làm hậu thuẫn cho nhau. Dĩ nhiên, Cha Tịnh cũng là một trong số các Linh mục muốn phát triển và giữ gìn phong tục tập quán của giòng giống Tiên Rồng.

Ban Chấp hành Họ Đạo đã tìm hiểu và phổ biến rộng rãi để mọi giáo dân am tường thế nào là Giáo xứ Thể Nhân, sự cần thiết và những ích lợi của nó, ngược lại Lm Dương lại muốn ém nhẹm và dùng cái ngôn từ nặng nề để ngớt... “Đúng là tranh đấu đã

tự do đăng tải những bài TUYÊN TRUYỀN về Giáo xứ Thể Nhân trên tờ Thông Tin...” Lm Dương sợ rằng nếu tất cả mọi người đều hiểu rõ thế nào là Giáo xứ Thể Nhân, hiểu rõ sự bổ ích và tốt đẹp của Giáo xứ Thể Nhân, thì mọi người sẽ đứng về phe đối lập với Lm Dương, đối lập với chính sách cai trị của Đức Giám Mục DuMaine.

Kết luận 1: Chứng tỏ rằng Lm Dương là người đã đi ngược lại nguyện vọng của Giáo dân Họ Đạo. Thế mà trong bức tâm thư đầu tiên đề ngày 26-7-86, Lm Dương lại dám lừa gạt công luận: “Tôi sẽ vì ông bà và anh chị em đệ đạt lên Đức Giám Mục nguyện vọng xin nâng Họ Đạo của chúng ta lên hàng Giáo xứ Thể Nhân.” Để khỏi bị mang tiếng là không thành thật, chúng tôi xin đề nghị Lm Dương nên đổi câu đó thành: “Tôi sẽ vì chức tước và quyền lợi riêng tư đệ đạt lên Đức Giám Mục sẽ đồng hóa Giáo dân Việt Nam vào các Giáo xứ Mỹ.”

Lm Dương lại chối cãi khéo, văn kiện số 4 đăng trong bản tin Chính Nghĩa 15 trang 23 bằng cách đổ lỗi cho dư luận: “... dư luận độc ác vu khống các Linh mục đã âm mưu hội họp, ký giấy cáo gian Cha Tịnh, và bề trên đã nghe theo để bắt Cha Tịnh phải từ chức!” Tại sao “văn kiện” trên giấy trắng mực đen như thế mà còn dám chối, rồi đổ lỗi cho “dư luận”. Cũng trong mục “Đâu là Sự Thật” này viết: “Có lẽ Cha Tịnh bất lực, chịu bó tay không còn điều khiển nổi Cộng đồng nữa chẳng. Và như thế, vì ích lợi của Cộng đồng và của riêng Cha, chẳng lẽ Cha cũng nên tạm nghỉ và lánh mặt một thời gian.” Đoạn đầu thì chối bai bãi là “không cáo gian”, đoạn sau lại yêu cầu Cha Tịnh nên “tạm nghỉ và lánh mặt.”

Kết luận 2: Đọc hai đoạn văn trên của Lm

Dương, hẳn mọi người đã tìm ra “sự thật” về cái sự giành giật chức Chánh Xứ của Lm Dương.

TỔNG KẾT: Từ kết luận 1, chúng ta thấy rằng, Lm Dương không muốn thành lập Giáo xứ Thể Nhân cho Họ Đạo NVCTTĐ tại San Jose, Ngài đã bắt chấp “luân lý, đạo đức và giáo lý”.

Trong kết luận 2, ai cũng thấy rõ, Lm Dương đã cáo gian, yêu cầu Cha Tịnh từ chức, nên Ngài đã hành động vì “thù ghét, tư lợi và gây ra sự hiểu lầm ...”.

Thế mà, cũng trong mục “Đâu là Sự Thật” của tờ Thông Tin 262, Lm Dương lại đổ những lỗi lầm ấy cho Giáo dân Họ Đạo NVCTTĐ, khi viết: “ ... Quý vị tranh đấu đã bắt chấp luân lý, đạo đức, giáo lý nên đã hành động vì thù ghét, vì tư lợi và đã gây ra sự hiểu lầm, làm mất danh dự của Đức Giám Mục và các Linh mục”. Tội của mình mà đi gán ghép cho Giáo dân Họ Đạo, rồi lại muốn về làm Chánh Xứ của Họ Đạo thì lạ đời thật.

Chúng tỏ rằng Lm Dương không thiết tha tới Giáo xứ Thể Nhân, chẳng màng tới Họ Đạo và không thương yêu Giáo dân, thì tốt hơn đừng về đây làm Chánh Xứ.

Tiện đây cũng xin nhắc là nếu lần tới muốn viết mục “Đâu là Sự Thật” để đăng trong Thông Tin “lưu vong” thì yêu cầu Lm Dương hãy học kỹ càng hai câu:

**YES PERSONAL PARISH
NO FATHER DUONG**

CHIẾC ĐUÔI CHỖN



*Đất trời lồng lộng công khai,
Chối ngời móng vuốt của loài quạ đen.
Bầy chiên hấp hối con tim,
Tháng ngày vô vọng đi tìm cỏ khô !
Tuyển người thu thuế vườn nho,
Chẳng cần lượng định thăm dò ý dân,
Mục tiêu đẹp ý hoàng thân,
Tạo ra huynh đệ tương tàn rồi ren !
Cho dù nhập tịch đổi tên,
Cho dù tiếng mẹ có quên dần dần,
Làm sao đổi được màu da ?
Nhuộm vàng mái tóc cũng là Việt nam !
Ôm chân thủ lĩnh hung tàn,
Âm mưu phá vỡ cộng đoàn này thôi !
Toàn dân kinh sợ mặt người !
Giấu làm sao nổi chiếc đuôi con chồn.*

THIỆN HẢI

ÂN NHÂN ĐĂNG CHÍNH NGHĨA

TRONG TUẦN LỄ TỪ 13-10 ĐẾN 19-10

Hà Cường	\$10.00	Ẩn danh	\$ 2.00
Trần Thanh Lê Dân	\$20.00	Tuyết Hoàng	\$20.00
Ông Bà Vũ Hoài An	\$12.00	Bác Oánh	\$20.00
Ông Đường	\$10.00	Ẩn danh	\$ 5.00
Ông Hiệt	\$10.00	Anh Chiến	\$20.00
Bác Thịnh	\$10.00	Ẩn danh	\$ 4.00
Bác Thành	\$10.00	Bác Bình	\$40.00
Nguyễn Phúc	\$20.00	Ông bà Ân	\$20.00
Ẩn danh	\$ 5.00	Tiền bỏ chung	\$402.70
Hoàng Ngọc Văn	\$21.00		
		Tổng cộng:	\$671.70



San Jose, ngày 23-10-1986.

Em Hà yêu quý.

Với bông hồng đỏ thắm xinh tươi trong tay tượng trưng cho tình yêu dạt dào của Mẹ Maria hằng thể hiện niềm an ủi bao la của Mẹ cho đoàn con dương thế, anh hợp cùng giáo dân Họ Đạo lặng lẽ chậm bước trong đoàn con sầu khổ rước cung nghinh Mẹ; cúi ngùi dâng lên Mẹ lời ca chân tình đầy triu mến:

“Đôi môi như hoa cười Mẹ Maria vui tươi, có biết bao lớp người từ xa đua nhau bước tới, lòng trút khỏi ngậm ngùi mắt khô đôi tuổi lệ rồi. Ngược trông về MẤU TÂM sống trong tình Mẹ yêu vui.”

Em ạ! Anh cũng như hầu hết giáo dân nơi đây lúc này đều rơi lệ nhớ lại những ngày còn tại quê nhà, mỗi khi chúng ta gặp đau khổ hoặc có dịp đều đổ xô về quỳ dưới chân Mẹ tại Bình Triệu hầu xin Mẹ ủi an cứu vớt.

Giờ đây đoàn con của Mẹ nơi đây đang khốn cùng, vẫn luôn luôn đặt hết niềm tin nơi Mẹ. Mẹ quá hiểu điều đó nên Mẹ đã dẫn đưa sứ giả của sứ thần Tòa Thánh về, hầu cứu vớt đoàn con Mẹ thoát khỏi hiểm họa đau thương này. Nhưng than ôi!...

Đã ba tháng qua, đoàn con Mẹ đây đói khổ, sầu thảm van xin vị chủ chiên miếng bánh, vị chủ chiên không ngần ngại quảng cho cục gạch và nói phải “vâng lời”. Rồi Ngài lại dự định cho “quả trứng có con bọ cạp” nằm trong.

Đó! Bác Ái! Yêu thương đó! Hòa giải đó!...

À! Còn tờ phụ bản tờ Thông Tin của linh mục Dương số 252, em hỏi rằng: “em chẳng hiểu ai viết bài này, hơn nữa tờ phụ bản của tờ Thông Tin Công giáo hoàn toàn chỉ thấy khiêu khích, gây cảm phẫn, chụp mũ, vu khống, nịnh bợ v.v...”

Đó chính là bài giảng được dự trù thuyết giảng trong Thánh Lễ “Hòa Giải” chiều ngày 9-8-1986 tại nhà thờ Chính tòa do chính linh mục C.P.K. soạn và dự định giảng thuyết đấy.

Đó! Em thấy chưa? Tinh thần hòa giải của họ được thể hiện như vậy đó. Thêm vào đó tác giả còn nịnh bợ kể công:

— Ai đã cung cấp hoàn toàn miễn phí cho chúng ta một tầng lầu gồm 20 phòng và tự do dùng cơ sở trong 9 năm?”

Em đã biết: Ai đã, đang và sẽ được hưởng 20 phòng này? Linh mục, Tu sĩ hay giáo dân?

— Ai đã cung cấp mỗi năm hơn 20 ngàn mỹ kim trong công việc mục vụ?”

Buồn cười quá nhỉ! 20 ngàn Mỹ kim này lo cho linh mục hay cho giáo dân. Em cũng dư biết rằng hàng tháng giáo dân Họ Đạo đóng mỗi gia đình \$15 cho trung tâm Họ Đạo, và đều bỏ tiền trong các thánh lễ chiều thứ 7 hoặc ngày Chúa Nhật hoặc bất cứ dịp nào thấy cần. Theo vị Thủ Quỹ của Họ Đạo cho biết: trung bình mỗi tháng Họ Đạo thu được khoảng 13 ngàn Mỹ kim, ấy là chưa kể đến tiền xin lễ v.v...

— Ai đã bỏ tiền cho mượn tạo mãi trung tâm?”

Như em quá biết: nếu Tòa Giám Mục không cho mượn thì Họ Đạo vay Ngân hàng hoặc trả tháng cho chính chủ cũ, vì chủ cũ đã đồng ý cho trả góp. Hơn nữa vay của Tòa Giám Mục, Họ Đạo cũng phải trả tiền lời với lãi suất 5.5% trong thời gian 10 năm.

— Ai đã đón tiếp các linh mục, tu sĩ giáo dân VN và cung ứng mọi nhu cầu tôn giáo, tinh thần, vật chất?”

Anh phì cười khi đọc dòng này. Có bậc cha mẹ nào con mới lọt lòng ra mà quảng vào thùng rác không? Sự dưỡng dục con cái khi chúng còn ấu thơ là bổn phận của bậc cha mẹ hay là ân huệ cha mẹ dành cho con mình? Hơn nữa việc giúp đỡ người VN tỵ nạn khi mới đến Hoa Kỳ do nhiều cơ quan thiện nguyện đảm trách đều do ngân sách của chính phủ Hoa Kỳ tài trợ. Họ còn dựa vào những tổ chức này để có việc làm nữa. Nói như vậy không phải là vô ơn Tòa Giám Mục, nhưng không nên nịnh bợ kể công, vì chính Chúa đã không muốn như thế, nên Chúa đã dạy rằng:

“Khi con làm phúc bố thí cho kẻ khác bằng tay mật, đừng cho tay trái biết”...

Ngoài ra linh mục K. còn nói với Đức Cha rằng:

“Thưa Đức Cha, trong vụ thỉnh nguyện này con biết có bàn tay Cộng Sản xúi dục. Con hiểu tâm lý thanh niên chúng vào Giáo Xứ Mỹ là phải.”

Thật là ngây ngô! Tội Cộng Sản nó chỉ ước ao người Việt quốc gia mình chia rẽ, phân tán mỏng,

nhất là người Công Giáo VN để chúng dễ bề tuyên truyền hoạt động, vậy nó lại xúi dục xin thành lập GXTN cho CĐCGVN/SJ để CĐ này trở thành một khối người khổng lồ đầy vững mạnh trong tinh thần đoàn kết làm sao nó còn gây chia rẽ người Việt Quốc Gia được nữa. Còn việc Già hay Trẻ muốn gia nhập giáo xứ Mỹ đó là quyền tự do của mỗi người không ai ngăn cản họ được. Tuy nhiên, giáo dân ở đây dù Già hay Trẻ chưa từng thấy ai hô hào hậu thuẫn đồng hóa vào Giáo Xứ địa phương cả, chỉ có các Ngài hậu thuẫn hô hào thôi.

Thật đáng đau lòng, nhiều Ngài lợi dụng chức Thánh của mình trong Thánh Lễ trước tôn nhan Chúa, thay vì giảng lời Chúa, đem yêu thương, tha thứ, hòa hợp đến cho nhau, nhưng họ lại “giảng” những điều khiêu khích, gây cảm phẫn, vu khống, nhục mạ kẻ khác, lừa dối giáo dân chất phác.



Một anh bạn của anh đùa rằng:

“Cửa nhà Chầu khóa chặt quá, nếu không, Chúa ra được, Chúa sẽ đá cho những thứ linh mục này mấy đá. Trước mặt, Chúa đang ngự trong bí tích Thánh Thể mà họ chỉ nói những luận điệu đó không. Chúa đã dạy rằng: “Khi con dâng của lễ, con sực nhớ lại nếu con làm mất lòng người anh em con, con hãy để của lễ đó lại và về làm hòa với họ rồi hãy tới dâng của lễ”. Chúa đâu có dạy: “Khi con đang dâng của lễ, con để của lễ đó lại rồi khiêu khích, nguyên rủa kẻ khác, gây cảm phẫn cho họ, rồi con hãy dâng của lễ”...

Còn về Tòa Giám Mục, kể từ ngày 21-7-1986 đến nay, biết bao lần cứ bô bô là muốn dàn xếp cho xong xuôi êm đẹp, nhưng chính bấy nhiêu lần chỉ làm cho Ban Đại Diện và giáo dân họ đạo thêm thất vọng và hiểu rõ thêm “thiện chí” của Tòa Giám Mục. Điển hình gần đây nhất là Đức Cha DuMaine nhờ Cha Thiệp trung gian nói với Ông TRẦN CÔNG THIỆN và Ông TRẦN AN BÀI. Hai ông này lúc nào cũng sẵn sàng. Sau khi Đức Cha nhận được thư của 2 Ông, Ngài viết cho họ thư đề ngày 6-10-1986, trong đó Ngài nói rất ân tình:

“Tôi nhận được thư quý ông đề ngày 30-9-1986 và khích lệ những cảm tình của quý ông.

Tôi biết ơn Cha Barnabas (Nguyễn Đức Thiệp) về những sáng kiến và khuyến cáo của Ngài. Tôi sẵn sàng dự phiên họp....

Tôi tin rằng buổi họp của chúng ta sẽ chỉ kết quả nếu được Cha Barnabas triệu tập và sửa soạn...”

Nhưng sau một tuần lễ Cha Thiệp chuẩn bị và xếp đặt đâu đó thì Đức Cha DuMaine lại từ khước. Vì thế, Cha Thiệp chán nản, thất vọng.

Sau khi hoàn tất bản tường trình cũng như đưa ra nhiều giải pháp đề nghị lên Đức Cha DuMaine rồi Cha Thiệp lặng lẽ: “từng bước từng bước thăm” không một lời “goodbye” bất cứ ai.

Đó tinh thần hòa giải đó!

Còn việc em hỏi anh rằng: “Em nghĩ có bàn tay Cộng sản trong bóng tối phá hoại Cộng Đồng?”.

Em còn nhớ?

Khi tập đoàn CS Bắc Việt muốn xâm chiếm Miền Nam Việt Nam, tụi nó dựng lên cái gọi là: Mặt Trận Giải Phóng Miền Nam và đặt đưa quân đánh phá, nhưng nó cứ chối dài dài là tụi nó không biết chuyện đó. Chuyện đó là nội bộ của miền Nam với nhau. Tụi Mặt Trận này tự xưng là đại diện cho dân chúng Miền Nam, và luôn quấy phá bằng cách rải truyền đơn nặc danh đầu độc dân chúng, vu khống nhục mạ, v.v... các nhà lãnh đạo VNCH chúng ta, nó hết sức khôn khéo gây cho người quốc gia chúng ta chia rẽ, căm hờn nghi kỵ lẫn nhau, nhất là khiêu khích lẫn nhau, nhưng không bao giờ nó đá động gì đến toàn dân Miền Nam cả mà chỉ nhằm vào các vị lãnh đạo trong chính phủ của chúng ta thôi. Mục đích chính của tụi này chỉ làm sao chiếm lấy Miền Nam. Sự việc đau thương của CĐCG ở đây bây giờ cũng vậy. Anh còn nhớ vào khoảng trung tuần tháng 6-85, cha Tịnh nhận lệnh chuyển về nhà thờ Our Lady of Peace, nhưng văn kiện ghi mãi đến ngày 1-9-1985 mới có hiệu lực, cha Tịnh vui vẻ thu xếp công việc trong Họ Đạo rồi sửa soạn “hành trang tuổi già”. Bằng chứng là Ngài đã đi thăm và chào các linh mục VN trước khi nhận nhiệm sở mới mà anh đã viết cho em trong thư trước. Nhưng chính khoảng thời gian này một nhóm giáo dân ngoài Họ Đạo đua nhau viết báo nhục mạ Ngài là thê phẫn, ngồi lì tại Trung Tâm biểu tình v.v... Một điều rất trùng hợp với kế hoạch của Cộng Sản là không bao giờ nói gì liên quan đến giáo dân và Họ Đạo, các giáo dân này chỉ nhằm vào Cha Tịnh và BCH thôi.

Về phía Toà Giám Mục không hiểu vô tình hay cố ý là đến ngày 1-9-1985 lại không cho Ngài đi, hoãn Ngài lại đến 15-9-1985, rồi lại dời đến ngày 27-9-1985, vì thế bọn giáo gian được đà làm tới. Toà Giám Mục nghĩ sao nhỉ?

Rồi những ngày tháng qua, họ tung thư nặc danh, rỉ tai, tuyên truyền, đôi khi viết ngay trên báo đầy sai lạc, vu khống v.v... những hoạt động của giáo dân trong Họ Đạo. Điển hình là:

— Giáo dân Họ Đạo xin Đức Cha DuMaine rút lại lệnh bổ nhiệm Linh Mục Dương làm Chánh Xứ Họ Đạo NVCTTĐ. Báo chí lại chạy hàng tít lớn: "... Giáo dân Họ Đạo xin Đức Cha hủy bỏ lệnh chuyển Cha Tịnh...".

— Toà Giám Mục cho Họ Đạo 22 ngàn Mỹ kim một năm, nhưng báo chí sửa lại rằng: ...gần 2000 Mỹ kim một tháng...

Ôi thôi! còn nhiều lắm, còn nhiều lắm!

Em thấy không? Nếu không thận trọng tìm hiểu cũng như suy xét cho cẩn thận chúng ta mắc phải cái mưu xuyên tạc độc ác của họ ngay, và như thế chúng ta sẽ hiềm khích nhau, chia rẽ, dành dặt nhau.

Cả nước Việt thân yêu của chúng ta hiện nay đang quần quai dưới nanh vuốt Cộng sản, cũng chỉ vì tập đoàn CS khéo tuyên truyền xuyên tạc nên người dân Việt hiền lành chất phác đã bị chúng nó đầu độc gây hiểu lầm chống đối lẫn nhau, nên bây giờ phải chịu đọa đày như vậy, nhưng than ôi, khi biết ra thì đã muộn màng rồi...

Mỗi khi nhớ lại buổi chiều ngày 21-7-1986 xảy ra tại khuôn viên Họ Đạo, khi chiếc xe Buick màu vàng lợt do Cha Sullivan chở Linh Mục Dương vào, bị giáo dân liều mạng chặn lại ngay tại cổng. Anh xúc động hình dung lại chiếc xe tăng khát máu của tập đoàn CS đang ăng ăng sát khí tiến vào Dinh Độc Lập Sài Gòn trưa ngày 30-4-1975 thấy lòng mình quặn đau.

"Cháy nhà ra mặt chuột"

Buổi chiều bất hạnh đó., bọn giáo gian ngoài Họ Đạo đã từng "nằm vùng" quấy phá Họ Đạo trong nhiều năm qua, lúc đó đều rơi mặt nạ xuống hết tại bãi đậu xe trước nhà thờ Họ Đạo, ai ai cũng đều có dịp ngắm dung nhan bọn này.

Tương cũng nên nhắc lại cho em rằng: hầu hết bọn giáo gian nằm vùng nòng cốt này không hề đóng góp với Họ Đạo về tinh thần lẫn vật chất bao giờ, nhất là về phương diện hành chánh. Nay họ tự nhận là giáo dân trong Họ Đạo, họ còn tự xưng là Đại Diện cho Họ Đạo nữa. Họ ở đây để...



gi. Thật hết chỗ nói, văn chương VN rất phong phú nhưng cũng không tìm ra chữ nào cho hợp với họ nữa.

Giờ đây họ còn sẵn sàng làm tay sai cho bàn tay thâm độc nào đó là dùng chiêu bài:

"Gây cho giáo dân Việt Nam để chúng nó xâu xé lẫn nhau"

Điển hình là trong những thánh lễ VN cuối tuần qua, họ ăng ăng sát khí, luôn luôn gây gổ, không ngần ngại dùng những lời tục tĩu nhất nguyên rủa giáo dân Họ Đạo ngay trong nhà thờ Our Lady of Peace trước Minh Thánh Chúa đang ngự trong Mặt Nhật. Họ mang vũ khí nhẹ dẫu trong xách tay, rồi lấy ra dẫu dưới bàn qui, cả hai sự việc này chính Nữ tu N.(USCC) mục kích tận tai, tận mắt và xác nhận là đúng sự thật. Bây giờ Nữ tu N. biết nói sao đây? Một bên là "phe ta", một bên là lương tâm của một Nữ Tì bác ái của Chúa Cứu Thế.

Rồi cảnh khát máu hiện ra ngay khi họ vừa mới rước Chúa vào lòng trong thánh lễ tại hội trường nhà xứ Lucy Campbell ai ai cũng nhìn tận mắt. Nhất là trước sự chứng kiến của Cha Đ. và Nữ Tu mến Thánh Giá Ng.. Bây giờ Cha Đ. và Nữ Tu Ng. thấy lương tâm mình thế nào, một bên là ...? một bên là lương tâm, hay các vị nghĩ rằng lương tâm nó đâu có răng sợ nó cắn rút, nên mình cứ "forget it" cho chiến thắng.

Tủ nhục thay, hoạt cảnh:

“Cầu “cái gì đó” rồi lăn ra ăn vạ” cũng được một phu nhân của một vị nòng cốt nhất của họ cũng được thực hiện. Ấy thế mà họ cứ bơ bơ Kinh Hòa Bình của thánh Phanxico khó khăn. Cũng buồn thay cho Thánh Phanxicô, họ lợi dụng lòng bác ái của thánh nhân làm những điều thật gian ác.

Quả thật!

“Nghĩ ‘Ngài mà gớm cho Ngài nhỉ!
Thế cũng Ủy ban cũng Hội Đồng”

Nếu em cần biết ai chủ trương dùng giáo dân Việt cầu xé giáo dân Việt Nam”, em tìm đọc lại tờ báo Mercury News số ra ngày 22/10/1986 em sẽ biết rõ.

Hà ạ!

Quả thật, muốn theo Chúa là phải uống chén đắng, và phải tin vào Người đến cùng mới được cứu rỗi. Vậy anh ước mong em cứ vững lòng cầu nguyện cho Cộng Đồng cũ của em nơi đây, nhớ là bám chặt lấy Đức Mẹ, thánh cả Giuse và các Chân Phước Tử Đạo VN, thế nào các Đấng cũng giúp chúng ta được ơn bền đỗ, rồi cơn thử thách qua đi, Chúa sẽ mưa tràn ơn thánh xuống cho chúng ta.

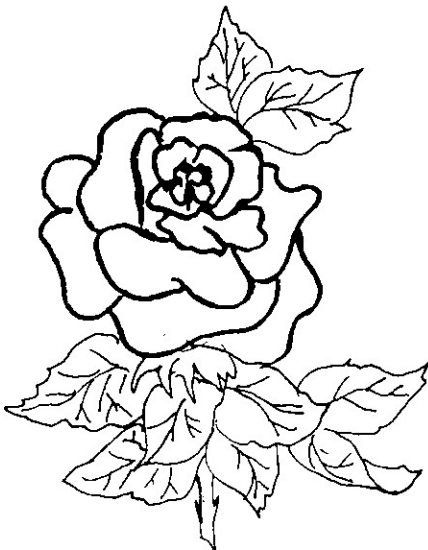
Thân ái,

Hằng nhớ nhau trong kinh nguyện,
trong tinh thần của

Chúa Kitô và Giáo Hội Người.

LÊ ĐỨC AN

TB: À! Em còn hỏi anh về “Ủy ban” hay “Hội Đồng bảo vệ Đa Thê” nào đó. Thực sự anh không quen ai là hội viên trong Ủy ban hoặc Hội Đồng này nên anh không biết rõ lắm. Tuy nhiên bên Hoa Kỳ này lí dị là thường, còn tinh thần xưa kia các cụ thường đùa rằng “trao năm thê bảy thiếp, gái chính chuyên phải có nhiều chồng”. Thực em nhõng nhẽo quá Hà ơi! Anh bận thấy mờ đi mà em cứ hỏi những chuyện buồn cười. Thôi nhé, lần sau đừng hỏi nữa nhé.



CON MẮT CHÚNG

Ngày xưa, khi loài người chưa khám phá chế tạo ra máy chụp hình, máy quay phim thì từ tạo thiên lập địa Thiên Chúa đã tạo cho con người đôi mắt để thấy những điều đang xảy ra trước mắt dù tốt hay xấu. Nhưng loài người được Thiên Chúa cho sự tự do, dù đôi mắt nhận diện xác thực những sự tự do của lý trí đã làm lệch lạc những dữ kiện khi đôi mắt ghi nhận được.

Khi Salomon xử vụ án hai người đàn bà, thì vua đã phải vận dụng trí thông minh được Thiên Chúa ban cho, nên đã xét xử rất công minh.

Kể từ khi loài người phát minh ra máy chụp hình, máy quay phim thì các vụ án dễ dàng giải quyết hơn, các quan tòa xử dụng những hình ảnh ghi nhận được như là một nhân chứng xác thực để đi tới chung cuộc và tuyên án.

Ở thế kỷ 20 này, máy hình, máy quay phim trở nên thông dụng, và đã giúp nhiều vụ án sớm giải quyết. Gần đây, ngày 19-10-86, tại hội trường St. Lucy mất chứng cho thấy:

Khi ông phó khu Campbell NGÔ VĂN XỬNG lên xướng kinh cảm ơn chịu lễ, thì ông NGUYỄN HIỂN và ông NGUYỄN ĐỨC CHÍNH theo sau và bẻ trái tay ông Xứng rồi, đây tới một số bà ngồi hàng đầu để hành hung ông và thánh lễ trở nên ồn ào. Cha ĐỒ VĂN ĐÌNH trở lại bàn thờ với vẻ mặt giận dữ, nhiều người đã không được rước Mình Thánh Chúa. Cảnh sát đã phải vào can thiệp.

Kết quả cuộc xô xát, hai người đàn bà được cho đi bệnh viện.

Mắt chúng xin hỏi:

Ai đã gây ra ồn ào, xô xát, nổi da dáo thịt?

Ai đã làm thánh lễ trở nên rối loạn?

CHÍNH NGHĨA hay ĐỨC TIN?

MẮT CHÚNG

KHÚC QUANH MŌI TRONG CƠN KHỦNG HOẢNG GIÁO QUYỀN
Ở SAN JOSE

PHÁP LUẬT THAY THẾ GIÁO LUẬT

(TRÍCH TẬP CHỈ VĂN NGHỆ TIỀN PHONG SỐ 259)

● SƯƠNG LAM

Trong hai số báo trước, chúng tôi có tường trình về những diễn tiến của cơn khủng hoảng trầm trọng trong cộng đồng công giáo VN thuộc giáo phận San Jose (Bắc California). Sự việc có thể tóm tắt như sau :

Nguyện vọng của đa số giáo dân VN tại San Jose là muốn Tòa giám mục chấp nhận cho thành lập một "Giáo xứ thế nhân" tại nơi mà họ đóng góp mua được một giáo đường đặt tên là Nữ Vương Các Thánh Tử Đạo. Cuộc tranh chấp bùng nổ khi Đức G.M. Du Maine (đứng đầu Tòa giám mục San Jose) bác bỏ thỉnh nguyện này và cử L.M. Lưu Đình Dương về thay thế linh mục Nguyễn Văn Tịnh làm cha chánh xứ họ đạo này. Nghe nói cha Dương có cùng lập trường với đức cha Du Maine, còn cha Tịnh thì được cảm tình của đa số giáo dân và chia sẻ nguyện vọng xin thành lập giáo xứ của họ. Khối giáo dân chiếm đa số trong Họ Đạo Nữ Vương Các Thánh Tử Đạo đã lập ra một tổ chức lấy tên là "Ủy Ban Bảo Vệ Công Lý Và Hòa Bình", công khai đường lối với GM Du Maine, tuyên bố không chấp nhận cha Dương về làm chánh xứ và tiếp tục đòi hỏi cho yêu sách thành lập "Giáo Xứ Thế Nhân". Họ chiếm giữ nhà thờ và tuyên bố nhà thờ thuộc quyền sở hữu của giáo dân, vì được mua bằng tiền của giáo dân, do cho Tòa giám mục đứng tên theo giáo luật. Mặt khác, họ gửi ban thỉnh nguyện với 2000 chữ ký xin đức khâm sứ Tòa Thánh và Đức Giáo Hoàng giải quyết.

Giám mục Du Maine đã cương quyết đối phó với thách thức này bằng cách cử tân phong LM Dương làm cha chánh xứ họ đạo (dù vị này đến nay vẫn không vào được nhà thờ Nữ Vương Các Thánh Tử Đạo), rút luôn hai linh mục phụ tá khỏi Họ Đạo và ngưng việc cử hành các Thánh lễ tại đây. GM Du Maine cũng đã xử dụng đến lực lượng cảnh sát và chó săn để tránh áp phe phản đối ở bên trong và bên ngoài nhà thờ.

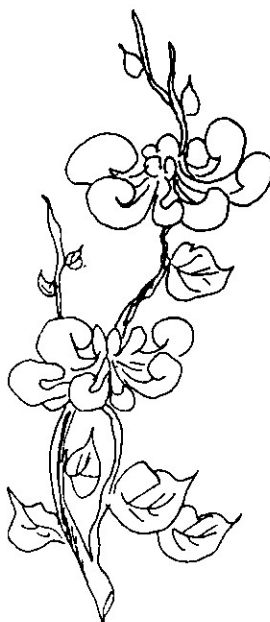
Từ Giáo luật đến Pháp luật

Việc một Đức giám mục đứng đầu một giáo phận công giáo phải xử dụng đến dùi cui của cảnh sát và chó săn đối phó với con chiên của mình quả là một trường hợp hi hữu, nếu không muốn nói là xảy ra lần đầu tiên trong lịch sử của Giáo hội Công giáo La Mã.

Biện pháp Giáo luật cuối cùng mà Đức GM Du Maine đã dùng để trừng phạt phe chống đối là rút phép Thông công (tức khai trừ) hai lãnh tụ nhóm này là hai ông Trần An Bài và Trần Công Thiện, tuy nhiên hai ông này cho biết quyết định đó trái với Giáo luật, và đường nhiên vô hiệu lực khi ông đã kháng cáo. Để tỏ sự thông nhất ý chí, 3000 giáo dân cũng ký tên sẵn sàng để cha Du Maine rút phép thông công, nếu hai lãnh tụ của họ phải chịu hình phạt này.

Một diễn biến mới đang chú ý trong cuộc tranh chấp này là ngày 22.8.86, phát ngôn viên của Tòa giám mục San Jose tuyên bố với báo chí rằng Tòa giám mục đang lập thủ tục để truy tố trực xuất những người đang chiếm giữ Trung Tâm Công Giáo VN ra khỏi khuôn viên Họ Đạo. Như vậy, nếu có bản án của tòa, đức GM Du Maine có thể thuê người tống xuất nhóm chống đối ra khỏi nhà thờ dưới sự điều động của US Marshals và nhân viên công lực, giống như chú chó trực xuất người ở thuê không trả tiền.

Về phía Ủy ban Bảo vệ



Một cuộc khủng hoảng có thể tránh

Cuộc tranh chấp giữa một nhóm con chiên với chính vị chủ chăn đường đầu giáo phận là một biến cố hi hữu, và sau một thời gian đối chọi với nhau trong phạm vi giáo luật, nay lại đưa nhau "đáo tụng đình", đã khiến nhiều người sùng sô không hiểu bản chất thực sự của cuộc khủng hoảng lạ lùng này.

Bắt nguồn từ một sự việc tương tự rất bình thường (xin thành lập một giáo xứ), cuộc tranh chấp đã nổ ra, mỗi ngày một thêm căng, vượt ra ngoài sự hiểu biết của người bàng quan. Vị giám mục đứng đầu một giáo phận với quyền bính không kém một tư lệnh quân đội trong phạm vi giáo quyền đã phải nhờ đến cảnh sát dùi cui, và chó săn để chống lại chính đám con chiên của mình. Còn

đối với những giáo dân mà "Đức vắng lời" là bài học giáo lý đầu tiên đã học hết, dưới cha, chiếm nhà thờ, và những tử ngữ như "rán đợc", "nói lab", "vô nhân bất nghĩa" (và nhiều nữa) đã được dùng để miêu tả các vị chủ chăn.

Cuộc khủng hoảng này đã lôi cuốn sự chú ý của dư luận không phải chỉ trong cộng đồng người Việt ở San Jose, nhưng ở nhiều nơi khác, và của cả người Mỹ. Báo chí truyền hình đã viết nhiều bản tin và bình luận về biến cố này. Đài truyền hình số 11 đã mời đại diện của Tòa giám mục và Ủy ban Bảo vệ Công lý và Hòa bình cùng xuất hiện để phỏng vấn và đối chất. Qua cuộc đối thoại này (ngày 3.8.86) người ta biết được nhiều điều hữu ích liên quan đến cuộc khủng hoảng, nhưng nổi bật là các sự kiện sau đây :

— Hiện nay trên toàn nước Mỹ đã có mười bảy giáo xứ thế nhân của người Việt và riêng tại San Jose đang có hai giáo xứ thế nhân của người Ý và người Bồ Đào Nha. Vì vậy thỉnh nguyện xin lập giáo xứ Thế nhân nằm trong phạm vi cho phép của Giáo Hội La Mã.

Công lý và Hòa bình cũng đã nhờ luật sư vô đôn tại tòa án để giành lại quyền sở hữu và quyền sử dụng ngôi Thánh đường mà họ khiếu nại rằng đã được tạo mãi bằng tiền của chính họ. Luật sư của nhóm này là ông Alan May, người đang nổi tiếng trong cộng đồng người Việt ở Cali sau mấy vụ án Cooperman, Trần Khánh Vân, gian lận Me di-cal.

Như vậy là giáo luật đã nhượng chỗ cho pháp luật để phân xử một vụ tranh chấp hi hữu mà đáng lẽ ra có thể tránh được.

Tương cũng nên biết theo Giáo luật hiện hành thì có hai loại giáo xứ (parish) : Giáo xứ địa dư (territorial parish) và giáo xứ thế nhân (Personal parish). Giáo xứ địa dư được thành lập căn cứ trên ranh giới đất đai, theo đó giáo dân sống ở vùng nào thì thuộc giáo xứ này, không kể nguồn gốc chủng tộc. Giáo xứ thế nhân, ngược lại được thiết lập dựa trên căn bản chủng tộc, nên cũng gọi là giáo xứ Quốc gia (national parish). Tại Mỹ, hiện có nhiều giáo xứ loại này dành riêng cho người Pháp, Tây Ban Nha, Mỹ, Ý, Ba Lan, ... và cả VN.

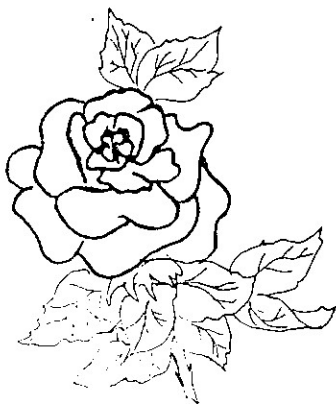


— Việc không chấp nhận cho thành lập Giáo xứ Thế nhân VN ở San Jose là một quyết định của chính Đức giám mục Du Maine, dựa trên chủ trương để các giáo dân VN lớp trẻ "gia nhập vào đời sống của giáo xứ địa phương".

Trước khi cuộc tranh chấp bùng nổ, và trong khi cơn khủng hoảng ngày thêm trầm trọng, nhóm tranh đấu với danh nghĩa Ban chấp hành Họ Đạo Nữ Vương Các Thánh Tử Đạo ở San Jose đã gửi nhiều lá thư trình thỉnh nguyện lên Đức Khâm Sứ Tòa Thánh tại Hoa Kỳ và cả Đức Giáo Hoàng, nhưng dường như các cấp Giáo quyền này chưa có một quyết định nào cụ thể để gỡ thế bế tắc của cuộc tranh chấp, khiến ta có thể suy diễn giới lãnh đạo Giáo

Hội Công Giáo La Mã muốn bảo vệ hệ thống Giáo quyền, mà trong đó quyền cho phép hay không cho phép lập ra một giáo xứ tùy thuộc vị giám mục đứng đầu giáo phận.

Như vậy, đối với vấn đề giáo dân VN xin lập giáo xứ, có vị giám mục vui vẻ tán thành, có vị không, vì muốn họ "gia nhập vào đời sống của giáo xứ địa phương". Đối với giáo dân cũng vậy, có người ngoan ngoãn vâng theo mọi quyết định của Đức cha, có người cảm thấy bị đối xử độc đoán hay kỳ thị, nhất là "đã không cho lập giáo xứ lại còn đối cả vị linh mục được lòng giáo dân". Vậy, cuộc tranh chấp này có thể đã không xảy ra, nếu các nhân vật liên quan đến nội vụ đã không cũng gặp nhau ở một thời điểm.



Một "câu chuyện cũ"

Hơn một năm trước đây, linh mục Nguyễn An Ninh — một người rất nặng tình thân dân tộc — đã phải âm thầm chua xót rời Orange County để đi tới một nơi gần như là "đi đày", vì những hoạt động của ông trong

vùng đồng đảo người Việt (tức cũng đồng đảo giáo dân) ở Nam California không phù hợp với quan niệm của vị giám mục cầm đầu giáo phận Los Angeles.

Linh mục Nguyễn An Ninh trước khi chấp nhận ra đi cũng đã trải qua một cuộc giảng cơ nội tâm quyết liệt giữa hai lựa chọn: vâng lời hay đứng đầu để chịu hình phạt của giáo luật mà nặng nhất là "rút phép thông công".

Nhưng cuộc ra đi tưởng là đi đây này đã đem lại cho linh mục N.A.N. những niềm vui an ủi mới: Đức tổng giám mục Detroit Edmund C. Szoka là một người giàu lòng nhân ái và đặc biệt yêu thương người Việt tị nạn (trong đó có giáo dân của ngài), nên đã tạo — hoàn cảnh thuận lợi cho linh mục N.A.N. để phục vụ cộng đồng công giáo VN tại tiểu bang Michigan lạnh lẽo xa xôi.



Vài tháng sau khi linh mục N.A.N. tới Michigan Đức cha Edmund C. Szoka đã viết một bài báo trên tờ The Michigan Catholic (số ngày 4.10.85) hết lời ca ngợi linh mục N.A.N. cùng như cộng đồng VN trong vùng. Liên hệ giữa tòa giám mục, linh mục VN và giáo dân tị nạn VN hết sức tốt đẹp.

Để cập trường hợp này trong tạp chí Quan Điểm số 12 (tháng 12/85), tác giả Phạm Kim Vinh đã nói đến hoàn cảnh khó khăn của L.M. Nguyễn An Ninh trong thời gian phục vụ tại Cali như sau:

"Là kẻ phạm trần, tôi chưa ý thức được những khó khăn mà một linh mục VN lưu vong phải đương đầu khi sống nhờ tại xứ người. Tôi bắt đầu hiểu được một phần các khó khăn ghê gớm ấy, khi được biết L.M. Nguyễn An Ninh đã chịu rất nhiều áp lực để có thể làm hai việc trên thực tế đã nghịch nhau: làm đầy đủ bốn phần của một linh mục dưới hệ thống điều khiển của tôn giáo (tôi kính hoàng nhận ra rằng hệ thống này còn khắt khe, và đôi khi độc đoán hơn cả hệ thống quân giai trong binh nghiệp), đồng thời vẫn cố dành thời giờ để phục vụ và giúp đỡ những người giáo dân Việt tị

nạn nào cần đến sự giúp đỡ. Tôi nhận người khi thấy rằng những điều cao đẹp mà tôi hằng nghe nhiều người tu hành lập đi lập lại như Đức công bằng, đức bác ái... đã không thật sự đẹp như tôi với tưởng. Công bằng và bác ái cũng như tình nhân loại đã nhiều khi bị đặt dưới sự kỳ thị chủng tộc, kỳ thị chính kiến và kỳ thị vì thiên cận cũng như vì cơ chấp..."

Người ta sẽ không còn ngạc nhiên trước những khó khăn mà linh mục Nguyễn An Ninh đã phải đương đầu khi biết ông là tác giả bài báo. "Không Nhận Nội Dã Lâm Quê Hương" đăng trên "báo Việt ngữ ở Cali trước đây.

Hậu quả của cuộc khủng hoảng San Jose

Cũng như mọi cuộc tranh chấp, cả hai phía đều có kẻ bệnh người chóng. Có dự luận cho rằng Đức Giám mục Du Maine hành động hợp lý và trong phạm vi giáo quyền, ngược lại cũng có dự luận (kể cả người Mỹ) phê phán Đức cha đã không thấu hiểu tâm lý và nguyện vọng sâu xa của khối giáo dân Việt tị nạn, nên đã sử dụng quyền hành hơn là lòng nhân ái. Còn đối với khối giáo dân tranh đấu, có người ủng hộ nguyện vọng của họ, cũng có người đã kích, thậm chí gọi những người cầm đầu là CS hoặc ngược lại là lợi dụng tôn giáo để đi vào hệ thống công

quyền Mỹ. Có người viết liên tiếp nhiều bài báo dạy những người "chủ cha" bài học về giáo luật và pháp luật, trong khi tác giả lại không hiểu rõ "Giáo Xứ Thế Nhân" là gì? Tờ báo Dành Riêng ở San Jose có lập trình chống lại phe giáo dân tranh đấu mới đây các thùng bán báo đã bị đập bể và bỏ đổ đơ, không rõ bản tay bị mặt nào đã gây ra vụ này?

Trừ phi có một quyết định từ cấp cao hơn trong giáo hội công giáo, chưa biết tòa án thế quyền sẽ xử ra sao vụ tranh chấp này, và sau đó những chuyện gì sẽ xảy ra?

VNTP số 258 có tường thuật lễ khánh thành tưng bừng Thánh Đường Giáo xứ Các Thánh Tử Đạo VN tại Houston, Texas. Đọc bài này, giáo dân San Jose có lẽ không tránh khỏi ngậm ngùi, chua xót và ước mơ...

Theo tin giời chót Đức tổng giám mục Pio Laghi, khâm sứ đặc mệnh toàn quyền của Tòa Thánh La Mã tại Hoa Kỳ đã cử linh mục Barnabas Nguyễn Đức Thiệp (thuộc giáo phận Missouri) tới San Jose để tìm phương thức giải quyết vụ tranh chấp, mà kết quả đầu tiên là cả Đức giám mục Du Maine và Ủy Ban BVCL và HB đã tạm hoãn việc nộp đơn kiện nhau tại Tòa án.



GIẢI ĐÁP THẮC MẮC



VÔ CHIÊU



H. Báo San Jose Mercury (Oct. 21, 1986) đăng ông Vũ Công nói ông Xương đâm bà nào đó một cái vào đầu. Tôi chưa nghe ai nói như vậy trước khi đọc được tin tức này. Nếu ông có dự lễ đó, xin ông cho biết.

Anh Nguyễn Công Thời, Sunnyvale

Đ. Hôm đó, tôi thấy ông Xương bị ông Hiền và ông Chính khóa tay bị mỡm lòi xuống. Có lẽ ông Công ngủ ... gật.

H. Trên San Jose Mercury News, Cha Boyle nói: “Đó là người Việt chống đối với nhau.” Đây có phải là chiêu bài của Tòa Giám Mục không? Tôi thấy buồn tủi quá.

Ông Lê Vong Bản, San Jose

Đ. Thưa ông, theo tôi nghĩ, đúng như vậy. Thật là đau lòng phải không ông ! Tôi đề nghị ông khi có dịp, ông nên đổi tên đi là hay nhất. Tên của ông thật tương phản với tinh thần yêu nước, yêu dân tộc của ông.

H. Có phải Cha Thiệp chưa đưa những đề nghị của Ngài lên Tòa Giám Mục ?

Anh Trần Trung Trực, San Jose.

Đ. Thưa anh, tôi chắc chắn, Cha Thiệp đã trình lên Tòa Giám Mục rồi. Có điều là có được chấp thuận hay không mà thôi. Tôi nghi ngờ giờ này những đề nghị đó đang làm mồi cho mồi mọt như những thỉnh nguyện thư của Giáo dân khi xưa.

H. Trong ba Thánh lễ cuối tuần qua, những người ủng hộ Tòa Giám Mục đã lên xuống bỏ tiền vào giỏ sáu lần. Họ có vẻ hí hửng khi làm những việc có tính cách từ thiện như thế. Trong Phúc Âm có câu: “Tay phải làm phúc không nên cho tay trái biết”. Vậy lúc bỏ tiền vào giỏ bằng tay phải, tay trái của họ có biết không?

Bà Đinh Phúc Thiện, Sunnyvale.

Đ. Không. Tay trái đang bận nắm cổ áo những người đang đọc kinh cảm ơn chịu lễ.

H. Thấy cảnh hai con chiên bị thương trong Thánh lễ ở Campbell, những mục tử có trách nhiệm dẫn dắt con chiên có cảm thấy buồn không ?

Ô. Lê Văn Tiếc, Santa Clara.

Đ. Buồn là cái chắc. Buồn vì chỉ có hai người bị thương; theo đúng kế hoạch thì ít nhất cả nhà thờ phải đi nằm bệnh viện.

H. Trong cuộc xô xát giữa phe chống và phe bênh Cha Dương, xin ông cho biết phe nào thắng ?

Ô. Nguyễn Toàn Thắng, San Jose.

Đ. Phe nào cũng thua. Tòa Giám Mục thắng.

H. Tại sao đi xem lễ mà có bà thuộc phe Cha Dương mang cả những thanh gỗ vào Thánh đường để làm gì ? Tôi tức lắm !

Ô. Lê Văn Cự, San Jose.

Đ. Thế là may đấy. Lần tới họ mang dùi cui vào thì chỉ có vỡ óc.

H. Trong cuộc xô xát vừa qua, thấy một bà của Họ Đạo bị đánh té nằm dài, phe bên kia cũng có người giả bộ ngã lăn quay ra. Thế là thế nào?

Bà Trần Đào Thương, Campbell.

Đ. Ấy chết ! Xin bà nói khẽ chứ. Xem kịch không mất tiền mà bỏ bỏ như thế thì lần sau ai diễn cho xem.

THỜI KỶ VONG QUỐC

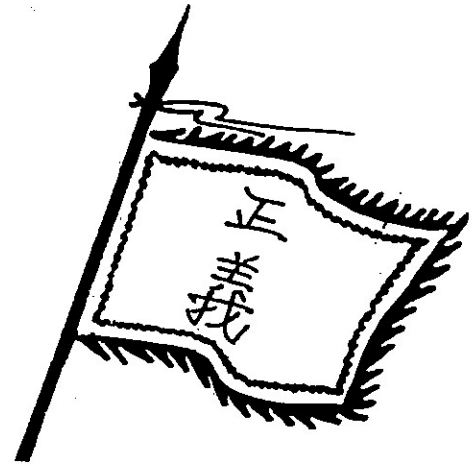
(Trích trong Bộ HOÀI QUỐC SỬ KÝ TOÀN THU của Tôn Thất Thiệt)

LTS: Bộ HOÀI QUỐC SỬ KÝ TOÀN THU do sử gia Tôn Thất Thiệt biên soạn và được nhà xuất bản Gió Độc ấn hành năm 3050. Đây là câu chuyện dã sử viết về một vương quốc xa xưa vào cuối thế kỷ thứ 20. Mọi chi tiết trong câu chuyện đều hoàn toàn có tính cách tưởng tượng. Tất cả mọi sự trùng hợp về địa danh, nhân vật và tình tiết đều không nằm trong ý muốn của tác giả.

(Tiếp theo kỳ trước)

THỜI KỶ THƯƠNG THUYẾT: HUYNH ĐỆ TUƠNG TÀN.

Trong buổi Tiểu DIÊN HỒNG HỘI tối ngày 17 tháng 10 năm Bính Dần 1986, không khí nặng nề ngột ngạt tràn ngập Doanh Tuấn Giáo. Tình hình cho thấy có những biến chuyển quan trọng sắp sửa xảy ra cho người HOÀI QUỐC. Thứ nhất, đường giây liên lạc giữa Chương Môn NGUYỄN THỨC ĐIỆP, vị sử giả, và BANG PHÒNG THỦ CHÂN LÝ THÁI BÌNH đã hoàn toàn bị gián đoạn. Thứ hai, quân thám báo của CHÂN LÝ THÁI BÌNH đã tin cho thủ hạ của LỘ DUNG sẽ tung hết lực lượng nắm quyền kiểm soát tại các Đền thờ vào cuối tuần. Nam phụ lão ấu có mặt trong sảnh đường tối hôm ấy đã mừng tưng đến hình ảnh kinh hoàng trong lịch sử đau thương của họ. Đó là cảnh huynh đệ tương tàn. Họ cho rằng có thể Triều đình THẠCH ĐỔ MA nhận thấy những bất lợi trong giải pháp do sử giả NGUYỄN THỨC ĐIỆP đệ nạp nên đã cho áp dụng kế hoãn binh cố hữu, đồng thời ngầm cho thực hiện kế hoạch thâm độc là mượn tay thủ hạ của LỘ DUNG để gây rối khắp nơi. Nếu kế hoạch diễn tiến đúng như dự liệu, công luận của HỒ SINH sẽ nhìn cuộc biến loạn như một xung đột nội bộ và lúc ấy Triều đình sẽ trở nên vô can. Mặc dầu BANG HÀNH SỰ đã gửi sớ phản đối lên Hoàng Đế THẠCH ĐỔ MA và quan Khâm Sai PHỤNG LỄ NGHI vào tuần trước, Triều đình không hề phúc đáp hoặc lên tiếng về lời cáo buộc này. Đến ngày 17 tháng 10, tin tức quân thám báo mang về đã cho thấy điều lo lắng của người HOÀI QUỐC có phần đúng như những gì đã



dự đoán. Lập tức những người có trách nhiệm của BANG HÀNH SỰ và BANG PHÒNG THỦ CHÂN LÝ THÁI BÌNH tập họp dân chúng để tìm biện pháp né tránh cạm bẫy do Triều đình giương ra. Sau khi cân nhắc kỹ lưỡng, nhân dân Doanh TUẤN GIÁO quyết định sẽ áp dụng biện pháp ôn hòa, tránh né mọi sự khiêu khích của phe LỘ DUNG để tránh cảnh nổi da xáo thịt giữa những người đồng chủng.

THỜI KỶ THƯƠNG THUYẾT: VÕ QUAN TRONG THỜI LOẠN.

Ngày 18 tháng 10 năm Bính Dần 1986, để chuẩn bị cho buổi tế tự vào buổi chiều tại Đền thờ SANH GIANG ở Trấn MIÊU PHÁ THẠCH, Kha trưởng HOÀNG NGỌC CHƯƠNG đã yêu cầu Doanh TUẤN GIÁO cho tăng cường một số nghĩa quân đề phòng cuộc gây hấn. Lý do đưa đến sự yêu cầu này vì cách đó hai tuần, bọn thủ hạ của LỘ DUNG đã cho thấy những hành động nằm trong chiến dịch giành dân lấn đất. Do đó nghĩa quân của CHÂN LÝ THÁI BÌNH được chia ra làm hai đạo, một đạo do HỎA TÂM ĐẠI HIỆP TRƯƠNG VŨ HUỲNH thống lĩnh, tiến về Đền thờ NỮ VƯƠNG THÁI BÌNH ở ÁNH DƯƠNG; đạo còn lại do HỒNG MÃO TIẾN chỉ huy, trực chỉ Đền thờ SANH GIANG tại MIÊU PHÁ THẠCH.

HỒNG MÃO TIẾN đưa quân về Đền thờ SANH GIANG từ lúc sớm và nhận thấy tình hình rất lạ thường: không một bóng dáng thủ hạ LỘ DUNG lai vãng. Điều này đã làm cho nhóm nghĩa quân CHÂN LÝ THÁI BÌNH thắc mắc và họ lo ngại rất

nhiều cho đạo quân đang bảo vệ Đền thờ NỮ VƯƠNG THÁI BÌNH. Trước giờ tế tự, Phó Tổng Trấn CHÁNH NGUYỄN thông báo cho dân chúng biết Ông sẽ nhờ hai chú tiểu đồng đang hầu tế đứng ra lo việc thu thuế để tránh tình trạng hỗn loạn như tuần trước. Tuy nhiên, đến giờ thu thuế, không hiểu vì lý do gì mà chú tiểu đồng vẫn không dám thi hành lệnh của CHÁNH NGUYỄN. Thế là vị Phó Tổng Trấn HOÀI QUỐC đích thân xách giỏ đi khắp Đền thờ để nhận những quan tiền của dân chúng. Chính buổi thu thuế hôm ấy Phó Tổng Trấn CHÁNH NGUYỄN đã chính mắt nhìn thấy thái độ tẩy chay của nhân dân HOÀI QUỐC đối với chính sách cai trị của Hoàng Đế THẠCH ĐỔ MA và LỘ DUNG. Ông đã cảm thấy ngượng ngùng khi đi qua nhiều dãy ghế mà không thấy những đồng tiền ủng hộ ném vào giỏ. Nhìn vị Phó Tổng Trấn trong phẩm phục tế tự, tay xách giỏ đi dọc các hàng ghế để thi hành công việc đáng lý không phải của Ông, Người HOÀI QUỐC lắc đầu chán nản, chạnh lòng thương xót vị võ quan của Triều đình. Họ chán nản vì chính sách cai trị quái ác có một không hai của Triều đình THẠCH ĐỔ MA, cố tình tạo ra những khó khăn cho các võ quan thuộc quyền, đồng thời cảm thấy chua xót cho những người lãnh đạo đã vì Đức Vâng Phục gương ép đành thi hành những điều kỳ dị trước mắt dân chúng.

THỜI KỲ THƯƠNG THUYẾT: BÁM CHÂN QUYỀN LỰC

Đúng như dự đoán của CHÂN LÝ THÁI BÌNH, Đền thờ NỮ VƯƠNG THÁI BÌNH ngày 18 tháng 10 năm Bính Dần, 1986 đã chứng kiến những vết chân lạc bước của một số người HOÀI QUỐC. Họ đã nhắm mắt tuân hành chỉ thị của những tên cầm đầu phe LỘ DUNG để thực hiện kế hoạch cướp quyền. Phe LỘ DUNG tập trung tất cả lực lượng, chuyển quân đến Đền thờ từ lúc sớm. Họ chiếm cứ những dãy ghế gần sát Chánh điện để phòng những người trong BANG HÀNH SỰ xử dụng hệ thống phóng thanh. Một vài phụ nữ mang cả đoản côn bằng gỗ giấu trong những giỏ xách. Họ tìm cách ngồi tập trung thành từng nhóm đông để dễ bề hành động. Không khí trở nên căng thẳng. Ở cuối Đền thờ, quân của hai bên đứng xen kẽ trong thế cài răng lược. Lúc bấy giờ vị Tổng Trấn người bản xứ được báo cáo tình hình cực kỳ khẩn trương đã tức tốc can thiệp ngay từ đầu giờ tế. Sau khi nhắc đến sự đau khổ của người HOÀI QUỐC

trong kiếp lưu đày, Ông khuyên nhủ mọi người nên dẹp bỏ mọi hận thù, chuyên tâm cầu nguyện phụng thờ Thượng Đế. Những lời lẽ êm ái thống thiết của Ông khác hẳn thái độ hống hách hỗn xược của Tổng Trấn BỒ XỊCH của CẨM BẢO cuối tuần trước. Sau đó Ông đề nghị một phương thức thu thuế khả dĩ mang lại trật tự trong Đền thờ: những giỏ thuế sẽ được đặt gần Chánh điện để những ai muốn đóng góp sẽ tiến lên và bỏ vào.

Lúc bấy giờ, Kha phó TRANG THẾ NGỌC định lên bục phóng thanh để chuyển dịch những lời nói của vị Tổng Trấn bản xứ cho người HOÀI QUỐC thì một bóng đen theo sát Ông không rời một bước. TRANG THẾ NGỌC quay lại và nhận ra đó là TÀ ĐỨC NGUYỄN, một thủ hạ đắc lực của LỘ DUNG, trước kia đã từng giữ chức vụ Kha Trưởng của Doanh TUẤN GIÁO. Tên này vì bất mãn với một số người trong BANG HÀNH SỰ nên đã cam tâm qui thuận LỘ DUNG để làm tay sai nhận lệnh sai khiến của KHUYẾN NGÔN ĐẦU ĐÀ và VÕ CỐN TỬ TÀI. TÀ ĐỨC NGUYỄN với số lượng máu liều gần bốn phần năm cơ thể, được LỘ DUNG phong làm "Tà Nguyên Soái", tổng chỉ huy toàn bộ kế hoạch nổi dậy, đã ngهنh ngang điều động đám thủ hạ hung bạo, xông xáo tại các Đền thờ tuần lễ đó.

Bang Chủ TRẮNG NIÊN BANG là NGUỒN TRẮN CUONG thấy TÀ ĐỨC NGUYỄN bám sát TRANG THẾ NGỌC, biết có chuyện chẳng lành liền tung mình phi thân đứng sát tên thủ hạ LỘ DUNG. Để tránh tình trạng rối loạn trong Đền thờ, cả ba đưa nhau ra cửa hông trái của Đền thờ. Lúc bấy giờ, một số người thuộc cả hai phe nhận thấy có biến chuyển gay gắt, liền kéo nhau ra ngoài để hỗ trợ. Nhóm LỘ DUNG gân cổ la lối, phóng khẩu chướng tới tấp vào những người thuộc CHÂN LÝ THÁI BÌNH. Họ cho rằng TRANG THẾ NGỌC không có quyền tiến lên gần Chánh điện vì đã bị Triều đình THẠCH ĐỔ MA cách chức. Một số khác buộc tội nhóm CHÂN LÝ THÁI BÌNH là ly khai, phản giáo, phiến loạn vì đã chống đối, nhục mạ Hoàng Đế và vị Tổng Trấn thân yêu của họ. Để khỏi lọt vào phạm bẫy huynh đệ tương tàn do Triều đình giương ra để trốn trách nhiệm, Kha phó TRANG THẾ NGỌC áp dụng lệnh bắt bạo động của Doanh TUẤN GIÁO. Ông chìa mặt ra cho phe LỘ DUNG động thủ trước. Đấu trường cực kỳ căng thẳng. Một vài tên thủ hạ của LỘ DUNG định ra tay. Tuy nhiên, chúng lại kịp thời ngừng tay vì

sực nghĩ đến hình ảnh đám vợ con lếch thếch xếp hàng ở SỞ XÃ HỘI để lãnh phụ cấp cô nhi quả phụ. Chúng đành hậm hực xuôi tay, chỉ chửi bới bằng quơ rồi giải tán. Quân CẢNH BỊ thuộc Vương quốc THẾ TRẦN cũng được Triều đình THẠCH ĐỔ MA điều động đến để giữ trật tự, đứng chặn cả những con lộ dẫn vào Đền thờ. Buổi tế tự chấm dứt trong không khí ngột ngạt khác thường. Những người lo lắng cho đại cuộc đã nhận thấy kế hoạch phân hóa người HOÀI QUỐC của Triều đình đang thành tựu.

Tục truyền rằng đêm hôm ấy trong vườn thượng uyển của Hoàng Đế THẠCH ĐỔ MA có một trò giải trí mới. Dưới ánh sáng rực rỡ của hàng trăm ngọn đèn lồng treo khắp vườn, Hoàng Đế THẠCH ĐỔ MA và Tể Tướng XỬ UẾ VÂN ngồi chễm chệ trên hai chiếc ghế bọc nhung đỏ, say sưa theo dõi hình ảnh sống động trước mắt. Tổng Trấn LỘ DUNG đứng hầu bên cạnh, thỉnh thoảng lại nâng ly nước lên mời mọc vị Hoàng Đế. Ánh sáng soi rõ một khoảng vườn rộng hai sải tay được quây tròn chung quanh ^{bằng} một tấm phên đan bằng tre. Bên trong có hai chú gà chọi đang ghim thế. Một con có sắc lông màu đen, thân hình nhỏ thó nhưng bộ vó thật hung tợn. Con kia dáng dấp oai vệ, cao lớn, bộ lông vàng mượt óng ánh như phẩm phục của một võ tướng. Chú gà nhỏ đứng chỉ tới ức của đối thủ nhưng lúc nào cũng hung hăng tìm thế tấn công. Trái lại, con gà lớn điềm tĩnh, tránh né nhanh nhẹn, thỉnh thoảng giáng cho địch thủ những đòn chí tử. Sau một hồi giao tranh, chú gà vàng hình như chỉ tìm cách tránh né mà không cố tâm diệt địch thủ.



Mọi người có mặt lấy làm ngạc nhiên vì thái độ kỳ lạ của con gà lớn. Với bộ vó như thế, chỉ cần một chút cố gắng, chú gà lớn có thể hạ độc thủ dễ dàng. Thế mà tại sao nó vẫn cố né tránh. Bỗng chốc, con gà lớn

đứng khựng lại, nhìn chòng chọc về hướng những người đang xem đấu. Nó gáy một tiếng thật to rồi đứng yên bất động. Chú gà đen thấy cơ hội bằng vàng liền đập cánh bay cao, xoáy cựa bên, móc tới tấp vào ức của địch thủ. Con gà lớn vẫn không nhúc nhích. Máu ở cổ nó bắt đầu rỉ ra. Nhìn kỹ vào cặp mắt tinh anh của nó, người ta thấy hai giọt nước long lanh như giọt nước mắt. Sau hàng chục cú đá, cổ con gà lớn rách nát, máu chảy chan hòa ướt đầm bộ lông vàng mượt. Nước mắt nó cũng tuôn ra dàn dụa, hòa lẫn với máu thấm xuống nền đất lạnh và con gà gục xuống chấm dứt cuộc đấu lạ kỳ. LỘ DUNG gương mặt hớn hờ, ôm lấy con gà đen vào lòng, tay vuốt ve nựng nịu. Ông cất tiếng hãnh diện: “Muôn tâu Bệ hạ, ở HỒ SINH không có hai giống gà này. Chúng được mang từ HOÀI QUỐC cách đây 11 năm và cả hai đều chung một giống. Sang đây, con đen này được nuôi bằng thức ăn của người HỒ SINH. Con kia, cố ép cách mấy cũng không được, nó chỉ thích ăn thóc, lúa từ quê hương của hạ thần”. Hoàng Đế THẠCH ĐỔ MA ngắt ngang: “Nghe nhắc đến thức ăn, bỗng nhiên ta lại thấy thèm thịt gà”. LỘ DUNG nhanh nhẩu: “Để hạ thần sai thủ hạ ra chợ mua gà về làm thịt dâng Bệ hạ”. Nở nụ cười khó hiểu, Hoàng Đế THẠCH ĐỔ MA trầm giọng: “Không, ta muốn ăn thịt gà HOÀI QUỐC”. LỘ DUNG lại mau mắn “Vay để hạ thần mang con gà vàng chết tiết nhổ lông lập tức”. Bấy giờ Hoàng Đế THẠCH ĐỔ MA lộ vẻ chán nản: “Ta biết con gà vàng đó thịt rất dai, nhai chỉ mỗi miệng. Ta muốn thử con gà đen nhỏ này.” LỘ DUNG rụng rời kinh hãi. Ông cảm thấy tiếc nuối chú gà con để nuôi để dạy mà Ông hằng yêu thích. Hôm nay, chủ của Ông đã muốn vậy thì Ông phải thi hành. Cãi lệnh Hoàng Đế chỉ thêm khổ, vì ghế Tổng Trấn tại Doanh TUẤN GIÁO vẫn còn dành cho Ông. Ông lẩm bẩm: “Chỉ tức một điều là bọn ác ôn CHÂN LÝ THÁI BÌNH luôn luôn **cố thủ trong** sánh đường”.

THỜI KỲ THƯƠNG THUYẾT: RƠI VÀO CẠM BÃY.

Sáng ngày 19 tháng 10 năm Bình Dân 1986, Phó Tổng Trấn ĐẬU LU quan sát thấy một số người lạ mặt kéo vào hội đường của Đền thờ SANH LƯU XINH ở **CẨM BẢO**. Những người này tụ họp thật sớm, chia nhau làm những công việc của BANG HÀNH SỰ vẫn thường làm. ĐẬU LU về sau mới biết là họ là những thủ hạ của LỘ DUNG,

trước giờ không hề lai vãng đến Doanh TUẤN GIÁO. Họ vừa làm việc vừa mật sát những người trong BANG HÀNH SỰ đang sửa soạn cho cuộc tế sáng hôm ấy. Sau đó, họ bắt đầu họp nhau cầu nguyện và hối thúc Phó Tổng Trấn ĐẬU LU bắt đầu cuộc tế vì sợ những người trong BANG HÀNH SỰ dùng hệ thống phóng thanh để đọc thông tư. Phó Tổng Trấn ĐẬU LU cố gắng giữ cho cuộc tế khỏi xáo trộn bằng cách yêu cầu hai bên giữ thái độ bình tĩnh. Ông cũng cho áp dụng phương thức thu thuế như tại Đền thờ NỮ VƯƠNG THÁI BÌNH đêm hôm trước là giới thuế được để nguyên tại chỗ và những ai muốn đóng góp cứ tự nhiên tiến lên và bỏ vào đấy. Mọi sự diễn tiến tốt đẹp cho đến gần cuối buổi tế tự thì cạm bẫy của Triều đình sập xuống.



Số là Kha phó BẠCH THỦ THIÊN SỰ NGŨ CỐT, vào gần cuối giờ tế, tiến lên hệ thống phóng thanh để đọc lời kinh cảm tạ như thường lệ, thì phe LỘ DUNG chớp nhoáng hạ độc thủ. TẢ ĐỨC NGUYỄN thấy BẠCH THỦ THIÊN SỰ lững thững đi lên Chánh điện liền ra hiệu cho những phụ nữ thuộc hạ và cùng với ÁC NGUƠN xông đến, kẻ bịt mồm, kẻ vịn tay người Kha phó của BANG HÀNH SỰ. Thế là những người của LỘ DUNG,

bất kể nam nữ, lao vào người BẠCH THỦ THIÊN SỰ và dỡ tất cả đòn độc. Nhớ đến lời căn dặn của BẠCH TRANG Hán Tử trong buổi Tiểu DIỄN HỒNG HỘI đêm hôm trước, BẠCH THỦ THIÊN SỰ cố gắng vận nội công thượng thừa, gồng mình đứng chịu trận. Lúc bấy giờ HOÀNG NGỌC CHƯƠNG phu nhân thấy cảnh trái tai gai mắt, liền lên tiếng phản đối cảnh đánh đập người vô lý. Lợi dụng lúc hỗn loạn, thủ hạ của LỘ DUNG từ phía sau giáng ngay một quả đấm thối sồn vào gáy của người phụ nữ Doanh TUẤN GIÁO. Tiếng hét tiếng la vang dậy khắp hội đường. Cảnh hỗn loạn chưa từng thấy, người người chen lấn, ghé đờ ngổn ngang, đồ đạc văng tung tóe. Người của LỘ DUNG vây chặt lấy đám đông, lợi dụng thời cơ thì nhau giở độc thủ. Một thủ hạ của LỘ DUNG khét tiếng về môn khẩu chưởng là lão bà TRANG CỐNG TẦN cũng muốn vu oan giá hạ cho nhóm CHÂN LÝ THÁI BÌNH đã chạy tội bằng một mưu mô thâm độc. Ngày còn bé, lão bà vẫn thường đi xem gánh hát về trình diễn trong những dịp có hội làng. Lão tương tư cô đào thương có những giọt nước mắt khiến người xem lúc nào cũng mũi lòng. Lão bà mong cho có cơ hội để diễn vai trò cô đào thương năm xưa. Hôm ấy quả là một dịp may bằng vàng. Lão bà thừa lúc mọi người vô ý, véo mạnh vào đùi, vào mông của mình mấy cái thật đau, nước mắt lập tức chảy ra như suối, mồm rống lên ai oán, thảm thiết, bù lu bù loa như ngày LỘ DUNG bị đá đảo tại Đền thờ ĐỒNG TÂM. Lão bà tự nghĩ giá lúc ấy cô đào thương thấy bà diễn xuất có lẽ cũng phải xin giải nghệ gấp. Lão bà giả bộ ngã ngựa về đằng sau, định đập đầu vào nền đá ăn vạ. Đập thủ một lần hơi mạnh, lão cảm thấy đau nhói, mắt nổ đom đóm nên đành chấm dứt trò chơi đại. Lão bà đành nằm lăn lộn, rên la, mắt dáo dác xem có ai đến gần để lão có dịp tả oán. Nhưng ai cũng làm lơ khiến lão bà bèn lên.

Không khí hỗn loạn kéo dài một lúc lâu thì bọn CẢNH BỊ do sự điều động của Tổng Trấn BỒ XỊCH kéo vào để văn hồi trật tự. Việc tấn công người vô lý này xảy ra trước hàng trăm cặp mắt, thế mà chỉ sau có hai hôm, VÕ CỐN TỬ TÀI lại láo lếu với HỒ SINH THỦY NGÂN CÔNG BÁO là BẠCH THỦ THIÊN SỰ đã tung quả đấm vào đầu của một phụ nữ theo phe LỘ DUNG. Thật đúng thấy trò LỘ DUNG chỉ có một thể đánh, đó là "Gian

xảo pháp”. Sau buổi tế tự hôm ấy, thủ hạ của LỘ DUNG lại còn chỉ điểm cho bọn CẢNH BỊ dùng bạo lực bắt sống Kha trưởng TU MÃ Ý. Bọn CẢNH BỊ nắm sáu tên lực lưỡng tiến gần vị Kha Trưởng, bẻ quặt hai tay Ông ra sau lưng đoạn trói lại và ném vào tù xa. Sau khi cho ông chịu ngộp thở một lúc lâu vì trong tù xa rất ngột ngạt, chúng thả Ông ra và nghiêm cấm Ông không được lai vãng đến Đền thờ trong những ngày tới. Ngày hôm ấy, Triều đình THẠCH ĐỔ MA và phe LỘ DUNG đã ghi thêm một thành tích vẻ vang trong chính sách bạo ngược thất nhân tâm kể từ ngày bắt đầu có cuộc binh biến. Người HOÀI QUỐC không ngớt lời oán trách kẻ hoạch độc ác của Triều đình và trách thăm những người nhẹ dạ đã vì danh lợi mà lọt vào cạm bẫy “cò cá tranh nhau, ngư ông thủ lợi”.



Buổi chiều hôm ấy tại Đền thờ NHẤT THỂ TAM VỊ ở Bắc HỒ SINH, không khí vẫn tiếp tục căng thẳng. Quân của hai phe tiếp tục gườm nhau bên ngoài Đền Thờ trước giờ tế tự. Lực lượng CẢNH BỊ cũng được điều động đến rất đông để ngăn ngừa những chuyện đáng tiếc. Cuộc giao tranh vào buổi sáng ở Trấn CẨM BẢO đã khiến cho thủ hạ của LỘ DUNG trở nên dè dặt vì mọi người đã nhìn thấy dã tâm phá hoại các buổi tế tự của họ. Cũng vào lúc cuối buổi tế, khi một người thuộc nhóm CHÂN LÝ THÁI BÌNH lên đọc lời cầu cảm tạ, một số phụ nữ thủ hạ của LỘ DUNG định giở trò gây rối như đã làm lúc ban sáng nhưng đã bị những người ở Doanh TUẦN GIÁO phát giác và ngăn chặn kịp thời.

Trong ba buổi tế tự cuối tuần ấy, bọn thủ hạ của LỘ DUNG đã cố gắng hoàn thành nhiệm vụ được giao phó. Ngoài công tác gây rối loạn, khiêu khích những người thuộc phe chống đối, họ còn hoàn tất vai trò ủng hộ Triều đình triệt để qua việc đóng thuế một cách tích cực. Đặc biệt trong tuần ấy, ngoài số thuế thường lệ còn có lần thu thuế đặc biệt cho “Quý Truyền Đạo” của THIÊN GIÁO. Bọn thủ hạ của LỘ DUNG tham dự cả ba buổi tế nên đã lên xuống đóng thuế tất cả sáu lần. Đây cũng là cơ hội ngàn năm một thuở để người HOÀI QUỐC có dịp nhìn rõ dung nhan của những người đang mê muội phò vị Tổng Trấn bạo ngược.

Tục truyền rằng đêm hôm ấy, trong một gian nhà tranh của một người HOÀI QUỐC, có mẫu đối thoại hi hữu như sau. Giọng đàn ông:

— Sáng mai bu mảy nhớ ra chợ đông gạo nghe chưa. Lúc chiều tao thấy không còn một hạt trong thúng đấy.

Giọng đàn bà mệt mõi cất lên:

— Còn đồng nào đâu mà đông với đấu.

Giọng đàn ông trở nên gay gắt:

— Thế năm hào tao đưa hôm qua đâu ?

— Thì nộp sáu lần thuế rồi còn gì.

Lần này giọng đàn ông đầy bực tức:

— Đồ ngu ! Có lên đóng thuế thì giả bộ thọc tay không vào giỏ, ai lại bỏ tiền thật vào. Mười năm nay tao chưa bao giờ đóng một đồng xu thuế. Giá biết trước có ngày như thế này thì tao đã theo bọn CHÂN LÝ THÁI BÌNH. Ba tháng nay chúng có tốn xu nào đâu. Rõ chán !

(Còn tiếp)